

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

---卍---

TRUYỀN

THÁNH SÁCH

KIM QUANG SƯ

THÀNH ĐẠ
NGOẠI GIÁO KIM BIÊN



Năm 1927 (Đinh Mão) ĐỨC HỘ PHÁP
vâng lệnh ĐỨC CHÍ TÔN lên Nam Vang (Phnom Dênh) thuộc Kim Biên Tông Đạo lập Hội Thánh Ngoại Giáo (Giáo Đạo tha phương).

Để độ số Nguyên Nhân ở Campuchia, người đầu tiên là ông CAO ĐỨC TRỌNG và gia đình ông, tiếp theo là quý vị Chơn linh BẠCH VÂN ĐỘNG như Giáo Hữu Thượng Bảy Thanh, Lễ Sanh Thượng Vinh Thanh; Lễ Sanh Thượng Chử Thanh v-v --- (có đạo hiệu "Phong chú; Hiến Trung; Ngạn Sơn").

Những vị này sau đều có hành vi đối nghịch cùng Thiên Tôn Hộ Pháp theo các tiết mục triển khai sau :

Trước hết là ông Phong Chí Lê văn Bảy.

2



---ស្រ ៣ ៩៦---

1/. Thánh Lệnh Số : 548 / VP / HPD.
Phân định.

Chiếu Thánh Lệnh số : 90 ngày 04-11-
Đinh Hợi (1947) tái lập lại Hội Thánh Ngoại
Giáo Kim Biên.

Nghĩ vì nơi Hội Thánh Ngoại Giáo Kim
Biên. Chức Sắc cầm quyền Cửu Trùng Đài
thường bất đồng ý kiến nên xảy ra nhiều điều
Phạm Luật Pháp của Đạo Hội Thánh không
thể để diên trì nữa được.

Nên : **THÁNH LỆNH :**

Phận sự Chức Sắc cầm quyền CTĐ
chuyên lo các việc về phần Nội dung mà thôi,
như cúng kiến Đàn-Lễ, Bổ Dụng Chức Sắc
hành Đạo, tu bổ Thánh Thất, Dinh thự các

nổi và Phổ thông Chơn truyền Đại Đạo. -
Phận sự vị Khâm Mạng Đạo chuyên về mặt
Ngoại Giao mà thôi...

Phận sự lưỡng quyền đã phân định đặc
biệt, bốn phận bên nào nấy giữ cho tròn /.

TÒA THÁNH, ngày 9-8-Kỷ Sửu
(DL : 04/ 9/ 1949)

HỘ-PHÁP (Ấn Ký)

---*Om*---

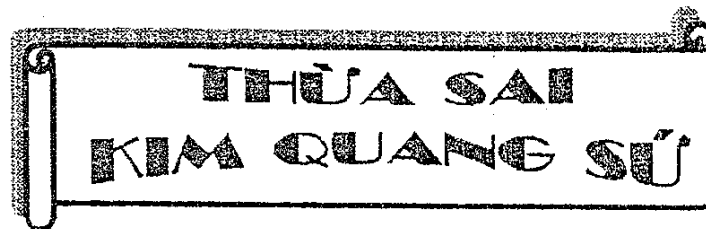
Chiếu Tờ số : 240, đề ngày 6-4-Canh Dần
của **BẢO THỂ** trạng tổ trong cuộc đi viếng " **TÂN-
QUỐC**" ngày 15-2-Canh Dần của **ĐỨC HỘ PHÁP** đã
quan sát công nghiệp của Chức Sắc và Chức
việc đang hành sự tại Kim Biên nên có ân tứ
cho nhiều vị được thăng phẩm.

YANG LINH BAN HÀNH

KIM BIÊN Ngày 25-5-Canh Dần
(DL : 9/ 7/ 1950)

განუ ჯგუფი იყო ჯანთი ეყოფი ვგაო
GIÁO SƯ THÁI BỘ THANH

---*Om*---



(Khởi hành từ ngày 12/ 7/ 1937 đến ngày 5/ 4/
1940).

---*Om*---

ĐẠO CAO ĐÀI hoàng khai bằng huyền
diệu Cơ Bút, **ĐỨC CHÍ TÔN** dùng Ngươn Linh
hóa Đạo, không phân tánh giáng trần như hai
thời kỳ trước.

Muốn tìm hiểu huyền diệu Thiêng Liêng
ấy bao gồm cả bí mật huyền vi của cơ thể tạo
đoan hữu hình và vô vi của Càn Khôn vũ trụ.

Cơ Bút thống hiệp cả sự khó khăn của
huyền vi cảnh với hữu hình cảnh, nên tìm hiểu
thấu đáo mấy mún chút ít đặng khỏi bị Cơ
Bút làm cho đức tin bị tàn phá đi đến tiêu diệt.

Vì cơ **BỨC HỘ PHÁP** đã lập Thánh Lịnh số :
21/ HP, ngày 22-2-Tân Mão (DL : 29/ 3/ 1951)
"Mỗi người được phép dùng Cơ Bút học hỏi

riêng mà thôi, cấm nhật truyền bá ra ngoài và định rõ hình phạt về tội vi phạm”.

Nguyên do có nhiều người cho rằng Cơ Bút trong cửa Đạo đều do đầu óc của cặp Cơ Phong Thánh mà ra (*Thượng Phẩm - Hộ Pháp*).

Nên ĐỨC HỘ PHÁP nói : Thấy cái nghi của người, bây giờ muốn độ người phải làm thế nào ? “

“Muốn thử thiệt giả đặng biết ông Trời là ai ? Bạn làm ơn cầm cây viết đây, bạn là nhà văn muốn viết chi thì viết còn Bản Đạo sẽ dâng sớ cho Đức CHÍ TÔN, Bản Đạo làm một bài thi Tứ tuyệt, cầu xin Đức CHÍ TÔN cho biết sự chơn giả trong quyền năng của Ngài đặng độ người bạn (một nhà văn).

Người bạn ấy cầm viết ra bốn (4) câu thi :

*Uất ức tâm cang vẫy mộng tràng,
Có đâu Tiên Phật xuống trần gian.
Văn hay ý giỏi đề thi phú,*

Biết được thơ đây mới Ngọc Hoàng

Chứng viết rồi, Bản Đạo đưa bốn câu thi của Bản Đạo để trong bao thơ, xé ra coi thì họa đúng bốn (4) câu thi của người bạn ấy :

*“Lặng lặng mà nghe giải mộng tràng,
Đài càn Tiên Phật xuống trần gian.*

Văn hay đầu rõ đề thi phú,

Biết được thơ đây quả Ngọc Hoàng”:

Đọc bài họa xong, Bản Đạo chỉ : “Đầu óc phàm, trí khôn của con người là khí cụ của Đấng Chí Linh. Đấng ấy lấy cái giả của người mà làm cái thiệt đó”. Người bạn nhà văn tỉnh giác, tự mình theo Đạo”.

Huyền diệu Cơ Bút không thể diễn tả cho hết được, chỉ biết rằng trong Càn Khôn Vô Trụ có hai ông Chủ : Ông Chủ Càn Khôn Vô Trụ là Ông Chủ Vô hình là Đấng Tạo Hóa Chí Linh, ông Chủ thứ hai là Người tối Linh trong vạn vật.

ĐỨC CHÍ TÔN dùng Cơ Bút, Ngài nói rằng :
“ Một phần của con và một phần của Thầy hiệp
 nhứt mới thấu đáo Càn Khôn, tinh thông vain
 vật. Hai người chủ ấy : Một về Vô hình, Một về
 hữu hình hiệp lại với nhau làm chủ cơ thể Càn
 Khôn Vũ trụ là vậy ”.

Có điều chúng ta phải khéo xử lý, vì hai
 cảnh “ Vô vi HỮU TỬ THIÊN lại cũng có VÔ TỬ
 THIÊN hàng phẩm địa vị ở Vô Tử Thiên tánh
 chất họ cao siêu, không còn phàm chất. Còn
 Các Đấng ở Hữu Tử Thiên họ cũng như ta vậy;
 cũng có Quân tử, Tiểu Nhân, cũng cá nhân, cá
 tánh như ta vậy... (Lời Đức Hộ Pháp).

Đạo Khai thì Tà khởi, có Phật thì có Ma;
 có Trời thì có Quỷ, ma-ma, Phật-Phật hai chón
 riêng phần.

Các Chơn linh ở Hữu Tử Thiên trở
 xuống, nhứt là ở trong Đại Hải Chúng, đệ
 nhứt nguy hiểm hơn hết là KIM QUANG SỨ tự
 là QUÍ VƯƠNG. Nếu chúng ta Tu mà rũi lâm
 nghe người thì làm đầy tớ cho người...

Điều hiển nhiên trước mắt, khi Đạo mới
 Khai mở, Thánh thể ĐỨC CHÍ TÔN còn thương

yêu hòa thuận với nhau, chưa đến nỗi chia rẽ
 thù nghịch lẫn nhau.

KIM QUANG SỨ đến cầm cơ viết :
 “ *Cửu phẩm Thần Tiên nỡ mất ta,*”

Ông Giáo Sư Thượng CHỮ Thanh ở Kim
 Biên nói : “ Ông này chắc lớn lắm ”. Liên
 bước ra quì lạy. Kế ông Giáo Sư Thượng BẢY
 Thanh bước ra quì lạy nữa. Cơ viết tiếp :

“ *THÍCH-CA dấu trọng khó giao hòa.*”

.....
*Đổi Chơn thay giá tở Thiên vị,
 Thắng bại phạm tám liêu thể á !”*

Tối chừng ký tên KIM QUANG SỨ, mới
 biết là Quỷ Vương Tà giáo. Hai người này đã
 theo Kim Quang Sứ, đó là bằng cơ hiển nhiên,
 Kim Quang Sứ đã thâm phục hai môn đệ trí
 thức trước mặt Bản Đạo. (Lời Đức Hộ Pháp).

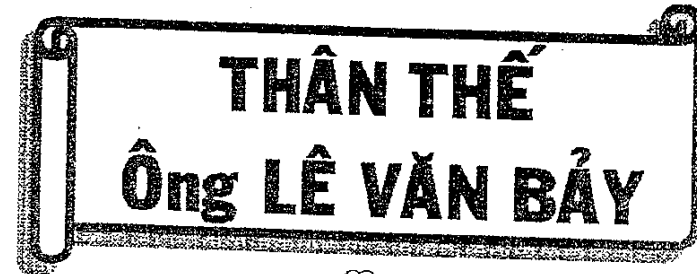
.....
 Đàn Cơ năm 1930 (Canh Ngọ) tại Thánh
 Thất Kim Biên, có Đức Hộ Pháp chứng Đàn.

KIM QUANG SỬ nhập cơ viết bài thi :

Thi

*Cửu phẩm Thần Tiên nỡ mặt ta.
Thích Ca đầu trọng khó giao hòa.
Cửa Kinh Bạch Ngọc hằng lui tới,
Đường Đạo Tây Phương thử chánh-tà.
Chỉ đá hóa cang đaoanh miệng thế,
Treo gương sông ọị chạnh phồn hoa.
Đổi chơn thay giả tở Thiên ọị,
Thắng bại phạm tâm liệu thế ả !”*

(KIM QUANG SỬ).



--- ๘๘ ๙๘ ---

Ông Lê văn Bảy sinh năm 1884, tại làng Tàu Hạ, Tỉnh Sa-Đéc, có Cấp Bằng Thành Chung (Diplome); đặc phong phẩm Giáo Hữu phái Thượng ngày 27-7-1927 (Đinh Mão), cùng nhiều vị khác trong Đàn Cơ này.

Hội Thánh Ngoại Giáo tại Phnom-Penh được thành lập vào tháng 5 năm 1927, thì hai tháng sau Ông Bảy được Thiên phong phẩm Giáo Hữu phái Thượng; vì Nguyên Linh Ông là hàng Chơn Nhơn nơi Bạch Vân Động, Đạo hiệu Phong Chí.

Đến năm Canh Ngọ (1930), Ông được thăng phẩm Giáo Sư, thừ Kim Quang Sư đến thâu làm môn đệ của Tam Thập Lục Động Quí.

Hội Thánh Ngoại Giáo ở Kim Biên do Đức Hộ Pháp lên Nam Vang lập thành vào năm Đinh Mão (1927), lý do : “Xin phép nghĩ việc sáu (6) tháng để khai Đạo”, lúc trở vào làm việc thì Pháp đưa lên Nam Vang cho hết khai Đạo tại Tây Ninh.

Hành động này Pháp cố ý ngăn chặn việc Khai Đạo tại Chùa Gò Kén, nhưng Thiên Thờ định vậy để Đức Hộ Pháp đến Nam Vang mở Đạo độ các Linh căn ở đây như Bà *HƯƠNG LỰ* sau này là Nữ *ĐẦU SƯ* và *CAO ĐỨC TRỌNG* sau là *TIẾP ĐẠO Hiệp Thiên Đài*, Giáo Hữu *BẢY, CHỮ, LỄ* Sanh Thượng *VINH* Thanh (Trần Quang Vinh) v-v - - - (sẽ ghi danh sách đủ ở phần sau trang 40).

---☪☪☪☪---

NGUYỄN MIỀN NÀO
ÔNG LÊ VĂN BẢY VÀO BẠO CAO BÀI
TÂY NINH

Năm 1927, Ông *LÊ VĂN BẢY* đang mang bệnh đau đường ruột, các Bác sĩ buộc phải giải phẫu mới chữa trị được. Lúc bấy giờ khoa phẫu thuật y học chưa tiến bộ, nên ông Bảy còn do dự chưa dám đi điều trị. Kế nghe tin đồn *ĐỨC HỘ PHÁP* của *ĐẠO CAO ĐÀI* có huyền diệu Thiêng Liêng chữa lành được các bệnh mà không cần thuốc và phẫu thuật.

Ông *BẢY* đến gặp *ĐỨC HỘ PHÁP*, trình bày căn bệnh, cầu xin được điều trị theo huyền vi Pháp của Đạo; được Đức Ngài hướng dẫn Ông Bảy đến hầu Đàn cơ. Quì trước Thiên Bàn khẩn nguyện với *ĐỨC CHÍ TÔN* ban ân huệ cho khỏi bệnh.

Với tấm lòng thành, được *ĐỨC CHÍ TÔN* ban ân huệ cho khỏi bệnh, Ông *LÊ VĂN BẢY*

thấy rõ quyền năng của *THƯỢNG ĐẾ* cho Ông được toại nguyện thoát khỏi căn bệnh hiểm nghèo, nên Ông xin nhập môn theo Đạo Cao Đài bằng huyền diệu đức tin.

Là một Linh căn, chỉ nhập môn hai tháng, Ông được Thiên Phong phẩm Giáo-Hữu, điều này chứng tỏ Ông là người có Sứ mạng về sau là Giáo Đạo tha phương ở Hội Thánh Ngoại Giáo tại Nam Vang, để phổ thông Chơn truyền Chánh Giáo nền Đại Đạo.

---*OM*---

**CHỦ TRƯỞNG HỘI THÁNH
NGOẠI GIÁO tại PHNOM-PENH**

---*OM*---

Năm 1930, Ông Lê văn Bảy được thăng phẩm Giáo Sư, Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh bổ nhiệm ông giữ chức vụ Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại giáo tại Phnom-Penh, hành sự liên tục đến năm Quý Dậu được hoán chuyển về Tòa Thánh Tây Ninh đảm nhiệm "Quản lý Lại Viện Nội Chánh" ngày 1-3-Quý Dậu (DL : 26/ 3/ 1933).

TRUYỀN GIÁO BẮC HÀ ĐẦU ĐỊA PHẬN :

---*OM*---

Đến năm Đinh Sửu nhằm ngày 27 tháng giêng (DL : 11/ 3/ 1937), Ông **LÊ VĂN BẢY** được Hội Thánh Ngoại Giáo tuyên bố Truyền giáo tại địa phận Bắc Hà, thay thế cho Ngài **TIẾP THẾ LỄ THẾ VĨNH** Thời *Quân Hiệp Thiên* Đài đã phế phân.

Từ năm 1933 đến ngày 10-3-1937 các Chức Sắc Truyền giáo Bắc Hà đều do Hội Thánh Tây Ninh bổ nhiệm. Ông Giáo Sư Thượng **BẢY** Thanh được Hội Thánh Ngoại Giáo tại Phnom-Penh tuyên bố sau khi đã lựa chọn người có khả năng, vì Hội Thánh Ngoại giáo ở Kim Biên cũng thuộc quyền Hội Thánh duy nhất của Tòa Thánh Tây Ninh. Và cũng từ đây sanh ra hậu quả chia phe phân phái tại địa phận Bắc Hà, để làm phân sự Thừa Sai đã lãnh vào năm Canh Ngọ (1930), tức là môn đồ của Kim Quang Sứ, Chúa Quỉ Tam Thập Lục Động.

NGUYỄN NHÂN NÀO

GIÁO SƯ THƯỢNG BẢY THANH BỊ NGỪNG QUYỀN CHỨC ?



Ngày 12-4-1937, Ông Giáo Sư Thượng Bảy Thanh gửi Phúc Sự về Hội Thánh Ngoại Giáo, yêu cầu Hội Thánh Ngoại Giáo thừa nhận Địa Phận Đạo Bắc Hà trực thuộc của Hội Thánh Ngoại Giáo, không còn trực thuộc với Tòa Thánh Tây Ninh nữa.

Tờ Phúc này có gửi đến Ông Thống Sử Pháp tại Bắc Việt và được chánh thức thừa nhận Thánh Thất Lê Lợi tại Bắc Việt trực thuộc của Hội Thánh Ngoại Giáo ở Phnom-Penh vào ngày 12-7-1937.

Do sự phản loạn phân phe chia phái đó, Hội Thánh Tây Ninh ban hành Thánh Lịnh ngưng quyền chức của Giáo Sư Thượng Bảy Thanh trong năm Đinh Sửu.



MỘT SỐ NGƯỜI XIN NGỪNG THI HÀNH THÁNH LỊNH :



Vì sự trung thành cá nhân với Ông Lê văn Bảy, bốn Đạo tại Bắc Hà gồm có 21 vị, đứng đầu là Phạm Tài Doan, tự động gửi đơn thỉnh nguyện về Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh qua sự chuyển giao của Hội Thánh Ngoại Giáo tại Nam Vang : " Xin tạm ngưng thi hành Thánh Lịnh ngưng quyền chức cho Giáo Sư "Bảy", viện dẫn lý do Đạo tại Bắc Hà đang cần người tài ba Đạo Đức và cang trường như Giáo Sư Thượng Bảy Thanh; lại còn yêu sách rằng :

" Nếu Hội Thánh không thu hồi Thánh Lịnh trước thì ra Thánh Lịnh khác bổ ông Giáo sư Thượng Bảy Thanh vào chức Đầu Địa Phận Bắc Hà".

Vì không biết qui luật Thánh Lịnh đã ban ra phải thi hành, vì đây là tội phản loạn Chơn Truyền, nên tiếp theo Thánh Lịnh thứ hai của Hội Thánh Tây Ninh giáng cấp Ông

Bảy xuống hàng Tín đồ, đồng thời ngưng quyền chức 21 vị Chức Việc, Đạo Hữu thuộc Ban Cai Quản Thánh Thất Lê Lợi tại Bắc Việt. (trong số 21 vị có 3 vị Lễ Sanh).

------

HỘI THÁNH TÂY NINH THUYỀN BỔ GIÁO SƯ NGỌC NON THANH (thay thế Lê văn Bảy vừa bị ngưng quyền chức).

------

Ông Giáo Sư Ngọc Non Thanh được Hội Thánh truyền bổ đảm nhận trách vụ Đầu Địa Phận Đạo Bắc Hà thay cho Giáo Sư Thượng Bảy Thanh đã bị ngưng quyền chức ngày 10-10-Mậu Dân (1938).

------

TẠI SAO ÔNG BẢY ĐI TRUYỀN ĐẠO TRUNG QUỐC VỚI Ý ĐỒ GÌ ?

------

Sau khi đã bị ngưng quyền chức, Ông Lê văn Bảy nghĩ ra cách cô lập ông Giáo Sư Ngọc Non Thanh vừa được Hội Thánh bổ đến, nên ông tạo điều kiện sang Trung Quốc truyền Giáo. Điều này ông Bảy đã tiết lộ với người thân tín hầu cận là vị Phó Trị Sự Phạm Tài Doan rằng :- Việc Ông Bảy tìm đường sang Phổ Độ Trung Hoa chẳng do Hội Thánh bổ nhiệm là một bất lợi lớn để cho đàn em ở Bắc Việt, tự do xem thường Ông Giáo Sư Ngọc Non Thanh là vị Chức Sắc do Hội Thánh Tây Ninh đưa ra truyền giáo thay cho ông Bảy.

Như thế Ông Bảy và đồng bọn được chấm dứt nhiệm vụ vào ngày 14-10-1938 (Mậu Dân).

------

CHÂU TRỊ
NÓI RÕ HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO
THUỘC VỀ CÁC SẮC DÂN KHÁC.

---๓๘ 卍 ๓๘---

Thông tri số 74 ngày 17-6-Kỷ Mão (DL : 02/ 8/ 1939 của Hội Thánh Cửu Trùng Đài.

“ Chiếu theo thư số 783 ngày 23-9-Mậu Dần (DL: 04/ 10/ 1938) Tòa Thánh đã gửi cho ông Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giáo và Ông Giáo Sư Thượng Bảy Thanh, Thanh tra Bắc Kỳ và Ai Lao buổi trước, đặng rõ về quyền hành cho đặc biệt mới khỏi lầm lạc. Vậy toàn Đạo Nam nữ nên biết rằng :”- *Quyền hành và phận sự của Hội Thánh Ngoại Giáo là thuộc về các sắc dân khác, còn toàn Nước Việt Nam là THÁNH ĐỊA.*

“ Trung Kỳ, Bắc Kỳ thuộc về Tòa Thánh Tây Ninh, ngày nay Giáo Sư Thượng Bảy Thanh không còn phận sự trách nhiệm nói đó nữa, người chỉ còn trách nhiệm phổ độ Trung Quốc mà thôi”.

Sự nầy làm tác phẩm

---๓๘ 卍 ๓๘---

Điều đáng quan tâm lưu ý hơn hết là ngay từ ngày 10-10-Mậu Dần, Hội Thánh Tây Ninh bổ nhiệm Ông Giáo Sư Ngọc Non Thanh đáo nhậm Đầu Địa Phận Bắc Hà và Lễ Sanh-Giáo Thiện Thượng Rán Thanh ra Bắc để khai mở Phạm Môn Phước Thiện, làm cho Ông Lê văn Bảy và Phó Trị sự Phạm Tài Đoan là người thân tín của Ông Bảy không đồng ý cho lập Phạm Môn, vì không hiểu Phạm Môn là gì ; cho đó là tổ chức riêng tư lo về kinh tài cho Đức Hộ Pháp, rồi viện cớ chống đối rằng : “ Ở Bắc Việt có nhiều tai mắt của Pháp, nên không thể tổ chức Phạm Môn được”. (Điều kiện nầy bởi ông Bảy oán hận bị Thánh Lịnh ngưng quyền chức).

Sự bất đồng nghi kỵ của kẻ Thừa Sai cho Phạm Môn là một tổ chức Kinh tài làm cho Ông Lễ Sanh Thượng Rán Thanh không hoàn

toàn sứ mạng Hội Thánh giao phó, do Ông Bảy và Phạm Tài Doan tìm mọi cách ngăn chặn cản trở... làm trước bị ngấm phá sau, theo sự báo trình của ông Hiệp Phố (Đạo hiệu của Giáo Thiện RÁN).

---*Ω* *Ω* *Ω* *Ω* *Ω*---

Thánh Giáo nói về :

ÔNG BẢY GÂY KHÓ CHO PHẠM MÔN :

---*Ω* *Ω* *Ω* *Ω* *Ω*---

Thánh Giáo ngày 20-10-Mậu Dần (1938)
Thần *CHIÊM TINH* Ninh Bình giảng cơ :

“Thưa Sư Phụ ! Con thấy anh Hiệp-Phố (Rán) Giáo Thiện Nguyễn văn Rán, bị Ông Phong Chí Chơn Nhơn hiếp đáp, con muốn về mét với Sư Phụ mà con không dám về... Ai đời làm Đạo gì mà biểu người ta phải ở trường, ăn đất mới ra là Phước Thiện...”

“Anh Bảy ganh quyền với anh Hiệp Phố (Đạo Hiệu), giống như Hành Chánh ghét Phước Thiện vậy. – Anh Rán gây dựng đảng bao nhiêu, Ông Bảy ở sau lưng phá hết. Nay anh Hiệp Phố không nhin nữa, không để cho Ông Bảy ăn đậu, ở nhờ nữa, thiệt là đáng lắm. (không còn quyền Hành Chánh nên không có chỗ ở).

Bây giờ nghèo chỉ để mà ăn xin cũng không đảng đồng nào, nên mới đổ nghề ra kháo Hội Thánh. Coi bộ biết ăn năn chút ít...

Nhưng mà khi đảng thơ Sư Thúc (Khai Pháp) thì trở quạu, oán anh Hiệp Phố lắm.

“Thưa Sư Thúc ! Cho phép con đem anh Hiệp Phố vô Ninh Bình, con bao hết, anh sẽ làm nên việc...”

Đó là hành động phá rối Phạm Môn Phước Thiện của Ông Lê văn Bảy không cho xây dựng, mà chính đó đã tạo nên vấn kiện lịch sử cho Phạm Môn Phước Thiện vậy.

Do vậy mà đến ngày 5-4-1940 Ông Bảy đành nhẫn tâm viết tờ tố cáo với toàn quyền

Đông Dương tại Hà Nội về Phạm Môn Phước Thiện và yêu cầu Pháp bắt lưu đày Đức Hộ Pháp và số người trợ thủ.

Hành vi phản loạn này, đúng theo lời Thuyết minh của Đức Hộ Pháp về Phạm Môn:

“Bản Đạo vâng lệnh *CHÍ TÔN* lập Phạm Môn là cửa Phật, dùng tấm màn bí mật che phủ khuất lấp không kẻ phàm nào hiểu được.

Hại thay ! Chúa Quỉ biết rõ cơ mầu nhiệm ấy, nên tương liên cùng Chánh Phủ Pháp tìm hiểu yếu lý huyền vi của cơ mầu nhiệm, ra lệnh đóng cửa Phạm Môn, thì lại nảy sanh ra trăm ngàn Sở Phước Thiện.

Quả thật ! “Đạo cao nhất xích, Ma cao nhất trượng”. Phạm Môn khai mở vào năm Canh Ngọ (1930), thì đúng vào năm này *KIM QUANG SỨ* đến thâu môn đệ là Lê văn Bảy làm kẻ Thừa Sai đặc lực, nên vị Thừa Sai thẳng tay tố cáo *Đức Hộ Pháp* như sau :

SỐ 69 : HÀ NỘI, Ngày 5/ 4/ 1940.

Kính gửi : cho **QUAN TOÀN QUYỀN ĐÔNG PHÁP HÀ NỘI.**

* **Kính bẩm Thượng Quan đặng rõ :**

Nhơn danh cả Bản Đạo thật tâm tùng theo các Thánh Giáo của Đạo Cao Đài là Ông *TRỜI* của chúng tôi hằng giáng bảo chúng tôi phải liên hiệp với *PHÁP QUỐC* đặng đồng chung quyền lợi và chung sống cùng nhau. Nên tôi đến xin Thượng Quan ghé mắt vào hành vi của ông *HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC* lãnh chức quyền *GIÁO TÔNG* nơi *TÒA THÁNH TÂY NINH* của chúng tôi từ mấy năm nay, các hành vi ấy làm cho rối loạn cuộc trị an và làm cho nhớ danh Đại Đạo.

Nếu kể đủ hành vi của ông Phạm Công Tắc thì doing dài lắm, nên tôi xin thuật tóm tắt đôi điều trọng hệ sau đây :

1/. Năm 1925 ông *TẮC* khởi lập trong cửa Đạo của chúng tôi một chi phái gọi là Phạm Môn (phái của kiến họ Phạm). Sau này Giáo Sư Thái Long Thanh cũng hiểu sai như vậy

theo văn bản trả lời phỏng vấn, Phái Đoàn Hà Nội tìm hiểu về Tôn giáo.

Qua năm 1934, Tòa án Tây Ninh lên án giải tán chi phái ấy và đóng cửa các cơ sở của phái này.

Từ ngày ông TẮC lên địa vị trên hết trong Đạo thì người lộng quyền, thừa dịp tái lập Phạm Môn đổi tên là Phước Thiện, là Cơ Quan đồ sộ để lường gạt người mà lấy lợi riêng cho mình, tại Phạm Môn Phước Thiện mà người truyền bá nhiều tin rất rối rắm cho cuộc trị an và có đủ bằng cứ rằng : người nghịch với Chính Phủ Pháp.

Hiện thời, về việc Bốn Đạo thanh niên tình nguyện tòng quân thì ông TẮC cho gieo nhiều tin để đánh đổ Chánh Phủ. Sự trung thành của người đã tỏ với Pháp một cách âm ỉ đó là một kế để giấu các điều quấy của người đang toan tính.

Thượng quan đã hiểu rõ rằng Ông Lê Văn Trung là Anh cả và cố Giáo Chủ của chúng tôi lúc sanh tiền hằng để tâm trông

nom về mục đích “ Pháp Việt đề huê ” một cách ngay thật và chơn thành, ấy là tuân y Thánh Giáo của Đức chí Tôn giáng ngày 27/ 10/ 1926, lúc đó có người Lang Sa hầu Đền Thánh Giáo như vậy :

“ Dân An Nam và dân Lang Sa là hai nòi giống đã hưởng đủ ân huệ của Ta. Ta muốn cho hai nước liên hiệp nhau cho đến ngày cùng ”.

“ Tôn giáo Ta đến dạy đây, cốt yếu để cho cả hai đồng chung quyền lợi cùng nhau. Vậy thì các con phải liên hiệp nhau và Ta đã sở định, và phải truyền bá cho cả toàn cầu sự thái bình và sự hòa thuận ”.

“ Cả chúng tôi đều cứ noi theo con đường của Anh Cả chúng tôi đã đào tạo đó, nhưng mà Ông TẮC và bọn của Ông thì cứ nghịch ý ”.

“ Bẩm Thượng Quan ! Chúng tôi xin nói lớn lên cho Thượng Quan rõ rằng : Cả chúng tôi đều tách xa Ông Phạm Công Tắc và cho người là kẻ bị quỷ ma ám ảnh, thành ra người

toan làm điều nguy hiểm và chúng tôi đều kháng cự kịch liệt, chán chường, cử chỉ phản nghịch của người đối với *Pháp Quốc*”.

“Chúng tôi cầu xin Thượng Quan trị tội một mình Ông *Tắc* với vài kẻ trợ thủ của người mà thôi, vì những kẻ mà bị Ông *Tắc* đó đều là người thật thà, vì quá nghe tin lời phỉnh phờ của Ông *Tắc* và bị người gạt gẫm rằng : “Người có đủ huyền diệu bí mật”.

“Chừng nào Ông *Tắc* hết phương nhiều hại nhưn sanh nữa, thì nơi *TÒA THÁNH* được trở nên yên tĩnh và cả bốn Đạo Cao Đài đều là tôi dân thật tâm và tận trung cùng Pháp Quốc”.

“Tôi sẵn lòng đến hầu Thượng Quan lúc nào Thượng Quan có điều muốn hỏi thêm cho rõ thấu các việc /.

M. LÊ VĂN BẢY
GIÁO SƯ : THƯỢNG BẢY THANH
Chức Sắc đi Truyền Đạo ở Hà Nội

Phó Lê Lợi
Môn Bài : 59 - 61.

Nay Kính bắm
THƯỢNG BẢY THANH
(Ký tên)

Vì sự tố cáo trắng trợn của kẻ Thừa Sai, cộng với các việc Đạo Sự khác, nên đến ngày 27/ 7/ 1941 (04-6-Tân Tỵ), Thực Dân Pháp bắt Đức Hộ Pháp cùng năm (5) vị Chức Sắc Đại Thiên Phong lưu đày sang Hải Đảo Madagascar một thuộc địa của Pháp, đúng theo sự cầu xin của Giáo Sư Thượng Bẩy Thanh là : “Trị tội một mình Ông *Tắc* và vài vị trợ thủ”, quả là không có người thứ hai vậy.

Từ ngày bị trục ngoại Thánh Thể *CHỈ TÔN*, Ông *BẢY* rời *TÒA THÁNH TÂY NINH* về *NAM VANG* sống với gia đình và theo *PHÁP* nơi *CAO MIÊN* (1938 - 42).

Qua năm 1942, Ông *BẢY* được Pháp ở *CAO MIÊN* đưa ra nhận lãnh làm chủ Thánh Thất Kim Biên với chức vụ Chủ Trưởng Hội Thánh Ngoại Giao tại Phnom-Penh. Trong khi Hội Thánh Tây Ninh bị Thực Dân Pháp khủng bố nặng nề, *DÊN THÁNH* bị Quân Viễn chinh chiếm đóng, cùng một số Chức Sắc trung thành với Đạo bị tù đày các nơi trong Quốc nội như : Côn Đảo, Sơn La, Bà Rá ...

Điều này quá rõ ràng, trong khi ĐỨC HỘ PHÁP bị lưu đày nơi Mã Đảo Madagascar, thì kẻ theo hầu Pháp được đưa ra nắm quyền Đạo ở KIM BIÊN, đúng với câu : “ Kẻ nào làm môn đệ của Tà thần tinh quái, thì không thể nào làm môn đệ của THẦY đặng ”.

---☪☪☪---



---☪☪☪---

Trong nhiệm vụ Thừa Sai này, đến ngày 20-8-Nhâm Ngọ (1942), chính Ông Lê văn Bảy dẫn Thực Dân Pháp đến phá Thánh Thất, dọn Thiên Bàn, dẹp Thánh Tượng. (Đây là một Đạo án hết sức quan trọng).

Phải chăng Thầy nào trò nấy. KIM QUANG SỨ náo động Thánh Thể ĐỨC CHÍ TÔN, thì

Đệ tử của Quỷ Vương tác oai tác quái, làm khổ nhọc NGỰ MÃ QUÂN của ĐỨC CHÍ TÔN thật đão để : năm-năm, hai tháng, ba ngày (5năm; 2tháng, 3ngày), thọ khổ hình tận Trời Phi, chúng hành hà đủ cách.....

Không rõ sự việc này vô hình phán quyết thế nào, khi Ông Lê văn Bảy hồn lìa khỏi xác. Song theo Chơn Truyền Đạo Pháp, kẻ nào đưa tay theo ba mươi sáu (36) Động thì cửa BẠCH NGỌC KINH chẳng chịu rước.

---☪☪☪---



---☪☪☪---

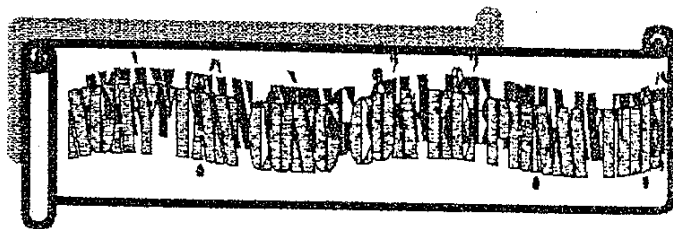
Trong lúc không còn người Đạo của Tòa Thánh Tây Ninh, Ông Bảy thường nói : "Tôi rất bức mình về việc mấy Tín hữu trong Tòa Thánh Tây Ninh đi đâu cũng ba hoa mấy bài thi, Thánh Giáo Bí Truyền, làm cho nhà cầm

quyền Pháp nghi ngờ *Hội Thánh Tây Ninh* có mưu đồ Quốc Sự. Tôi thường nhắc *Hội Thánh Tây Ninh* nên khéo léo kín đáo để nhà cầm quyền Pháp không có lý do giải tán Đạo Cao Đài”.

Dụng ý gì ? Phải chăng đây là cái cố gián tiếp tố cáo với Chánh Quyền Pháp truy tìm Thánh Giáo Bí Truyền là gì ; tức nhiên gán cho Đạo Cao Đài là tổ chức chính trị để dễ dàng giải tán.

Nên năm Bính Tý, nhà cầm quyền Pháp cho lệnh Tòa Án Quân sự bao vây Tòa Thánh lục xét trong Nội Ô, lấy cả giấy tờ của Đạo chõ trên 10 xe tài liệu ; có lẽ chúng truy tầm tài liệu mật và Thánh Giáo Bí Truyền mà Ông Lê văn Bảy cố ý truyền tin, làm phận sự giáo gian lập công với Bạch Quỷ Tây dương (Pháp).

---☪☪☪---



NGÀY TẬN CÙNG CỦA KẾ PHẠM THỆ

---☪☪☪---

Hàng phẩm Thiên Phong Chức Sắc khi nhậm chức phải lập thệ trước bàn **NGŨ LỖI** và Bàn Thờ **HỘ PHÁP** rằng : “ Nếu ngày sau phạm Thiên Điều, thề có **HỘ PHÁP** đọa Tam Đồ bất năng thoát tục”.

- Điều này có đáng sợ để giữ mình khỏi sa vào vòng tội lỗi mà bị **HỘ PHÁP** đọa Tam Pháp ? Hay là thề để chơi ? Không ích lợi gì cho phần Hồn ?

- E rằng đến lúc Hồn Linh thấy được Cây **GIÁNG MA XỬ** là quá muộn, ăn năn chẳng còn kịp. Nhưng vị này có duyên may, chỉ được tặng một tát tay mà Hồn qui thiên ngoại, khỏi bị **GIÁNG MA XỬ** của **PHẬT HỘ PHÁP**.

---☪☪☪---

BẠN TẶNG MỘT TÁT TAY

---☪☪☪---

Vào đêm 10 rạng 11 tháng 10 năm Mậu Tý (DL: 19 - 20/ 12/ 1948), sau khi cúng Tý ĐỀN THÁNH về, ĐỨC HỘ PHÁP nằm mơ màng thấy Ông PHONG CHÍ ở NAM VANG hội diện cùng Đức Ngài và có tranh luận đôi điều về Đạo Pháp, làm Ngài bất bình, tặng cho Ông Bẩy một tát tay ...

Rồi sáng ngày hôm sau, vào lúc 9 giờ, công điện từ NAM VANG đánh về báo tin Ông Lê văn Bẩy đã chết lúc 01 giờ khuya. Việc này PHẬT BÁT NUONG đã xác định trong một Đoàn Cơ tại Hiệp Thiên Đài : " Ấy là quyền năng của HỘ PHÁP, kẻ còn mang xác phàm khó rõ dặng".

- Cái tát tay đó, Đức Ngài có nói riêng rằng : " Sợ người chịu không nổi, ắt là phải chết".

Ngày về Thiêng Liêng là ngày Ông BẢY hầu Tòa Tam Giáo để tương công chiết tội, hay là phải đến Thanh Tịnh Đại Hải Chúng là quê hương của Quý vị do tội phản loạn Chơn truyền.

---☪☪☪---

BỐN NGƯỜI ĐÁNG SỢ

---☪☪☪---

1/. Ông THÁI PHẤN THANH cũng bị lưu đày với ĐỨC HỘ PHÁP. Sau đó có hành vi phản phúc, làm cho Đức Phật phải chịu nhiều điều đau khổ. Ông nói : " Vì Ông mà chúng tôi bị tù đày không có ngày về". (tại Hải Đảo Madagascar).

Khi được trả tự do về Nước vào ngày 30-8-Bính Tuất (1946), Ông PHẤN không về TÒA THÁNH, mà về xứ ở Bà Rịa, rồi theo phái của Ông NGUYỄN BỬU TÀI luôn

Đức PHẠM PHỐI THÁNH nói :” Ngày Sư Phụ bị đồ lưu thì Con và Nhượng (Thiên Thân) vẫn gần bên. Nhượng và Con chán thấy điều phản phúc của nhiều người.

Nếu chẳng phải Thiên Thơ định Trấn Thánh Phi Châu, thì mấy kẻ ấy đã bị hai con tàn hại rồi. Lẽ định là SANH THÁNH chớ không phải TỬ THÁNH. Nhưng Thiên Thơ biến chuyển ngày nay họ vẫn còn ra vào NGỌC HƯ CUNG định án...

Tiếc thay ! Một kiếp sanh gặp Phật mà không thấy Phật, thì Thiên vị lấy đầu mà định đặng”.) *Thánh Giáo Phạm Phối Thánh.*

Ngày 7-12-Mậu Tý (1948).

2/. Ông PHỐI SƯ THƯỢNG TÀI THANH (Nguyễn Bữu Tài) thuộc chi phái Tiên Thiên qui thuận về Tòa Thánh Tây Ninh vào năm Đinh Hợi (1947). Đến mùng 01-03-Kỷ Sửu (1949), ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG giáng cơ tại CUNG ĐẠO TÒA THÁNH cho biết :

“ Hiền Hữu nói lại với TÀI và các bạn khác rằng : Lão chuẩn y phẩm vị, nhưng phải đem cả Tín đồ của họ về Tòa Thánh mới đặng nghe à”.

Lịnh ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG phán định như trên, nhưng Ông TÀI không tuân hành, rồi sau đó tách ra trở về phái cũ và tự xưng GIÁO TÔNG của Phái này. (*Phái Tiên Thiên ở đất đỏ*).

Nên có lời Phê của ĐỨC HỘ PHÁP sau khi Pháp Chánh đã minh tra xong : Hành tàng của PHÁN và TÀI đã dùng phương mê hoặc bằng cơ bút tiếp tục phương chước của Tả Đạo Bàn Môn. Những linh hồn bị họ cám dỗ sẽ bị đọa lạc rất nên thương xót, tại nơi số mạng của họ cũng như BẢY và CHỮ kia vậy, thì phương nào mình có đủ quyền năng nơi cõi tục này mà cải hoán Thiên Điều cho đặng ?

Tội nghiệp thay ! Họ tưởng họ sống hoài đặng đeo đuổi Dãng phái của họ, cái chết của họ gần kề mà Thánh Ân bị cất mất. Ấy là một kiếp sanh rất nên vô phước đó.

- Đàn cơ tại Thanh Trước Đàn đêm 4-2-Tân Mão (11/ 3/ 1951) do Ông NGUYỄN BỬU TÀI xin Hội Thánh được thử cơ giữa hai bên Đồng Tử của Tiên Thiên và Tòa Thánh Tây Ninh :

Chúng dự Đàn Cơ có Quý Ngài **Thời Quán** : *KHAI PHÁP, BẢO THỂ; TIẾP ĐẠO*. Được **ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG** giảng Cơ dạy :

“ Thượng *TÀI* Thanh ! Hiền Hữu có biết Đạo Thầy vốn một !”.

“ Thượng *Tài* Thanh, hỏi một Hội Thánh có mấy Đài Hiệp Thiên và mấy Đài Cửu Trùng, chính Lão đã lập *ĐẠO NGHỊ ĐỊNH* thứ Tám, có đâu Lão lại phá luật”.

“ Còn Đài Hiệp Thiên do *HỘ PHÁP* nắm giữ có đâu Lão lại quá quyền phạm Pháp, phong tước cho Chương Quán Hiệp Hiệp Thiên Đài”.

“ Hiền Hữu vốn biết Lão đương quyền *GIÁO TÔNG* đó. Cơ chia phe phân phái cũng do

đó có phải ? – Lão cho hay rằng : Hội Nhơn sanh sắp đến đó, thử hỏi Chức Sắc và Tín đồ đem về đặng bao nhiêu ?

“ Hiền Hữu khá nhớ rằng : Được phẩm thì dễ, chớ ngồi yên khó lắm, sự không chịu qui thuận của Chức Sắc, Tín đồ là lỗi nơi Hiền Hữu chớ không phải của họ”.

Rõ ràng bịnh Chi Phái không có thuốc chữa, chỉ vì hám vọng chức quyền mà họ bằng mặt chẳng bằng lòng. Rồi Chi Phái vẫn là Chi Phái để tự phong *GIÁO TÔNG NGUYỄN BỬU TÀI*. (*ĐỨC LÝ* chỉ nhìn nhận phẩm Phối Sư).

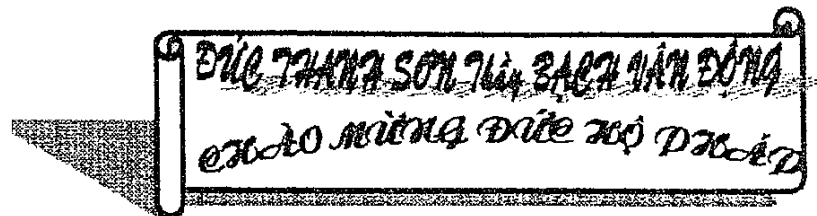
3 - 4 /. Hai Ông *BẢY* và *CHỮ*, từ ngày đương sự lạy *KIM QUANG SỨ* trước mặt *ĐỨC HỘ PHÁP* trong Đàn Cơ tại *NAM VANG*, thì bắt đầu quậy phá . . . làm cho danh thể Hội Thánh Ngoại Giáo bị quyền Thiêng Liêng hủy bỏ, theo Lời Phê của *ĐỨC HỘ PHÁP* như sau :

“ Vì tội tình của *Giáo Sư Bảy và Chử*, nên quyền Thiêng Liêng đã định bãi bỏ phẩm vị Hội Thánh Ngoại Giáo của Tân Quốc.

“ Nếu hai tội như làm mất phẩm vị Hội Thánh Ngoại Giáo mà cả Tín đồ Việt Kiều nhứt tâm cầu khẩn trọn hiếu cùng *CHÍ TÔN* và *PHẬT MẪU*, trọn trung với Hội Thánh, thì còn phương cứu rỗi dặng”.

“ Trái lại, phần nhiều lại cố tâm phản Đạo, thì Bản Đạo đây còn tha thứ chẳng dặng, hướng là quyền Thiêng Liêng. Hội Thánh Ngoại giáo đã bị hủy bỏ, chỉ còn một Trấn Đạo mà thôi. Phải thông tri cho toàn Đạo Kiêm Biên điều biết, ai trung thành thì ở trong cửa Đạo, còn ai phản nghịch thì Khâm Trấn Đạo trọn quyền trục xuất. Ta chỉ chọn kẻ thật tín ngưỡng của Đạo, còn ngoài ra là đồ thừa. Phải cho Chánh Phủ Miền biết ai là Đạo, Ai là không ?”.

------



------

Đàn Cơ đêm 13-6-Bính thân (DL : 17/ 9/ 1956), Đức *THẠNH SƠN* giảng mừng *ĐỨC HỘ PHÁP* đến Nam Vang, Đức Ngài nói :

Thấm thoát nền Đạo tại *TÂN QUỐC* đã 20 năm, ngày ấy chính *CHÍ TÔN* sai *HỘ PHÁP* đến gieo hạt Thánh Cốc.

Từ ấy những nay thì các tay chấp chánh Đạo quyền nơi này không tô bồi thêm, trái lại làm cho phân chia tâm lý, cố ấy là lỗi ham Quyền trọng Vị.

Các Chức Sắc Thiên Phong lãnh Thiên Mạng nơi mình không làm xong phận sự, Ngôi thì ham, Quyền thì muốn, mà hành động cho xứng đáng thì không làm. Thử hỏi họ vâng Thiên Mạng đến để làm gì chớ ?

Họ phải xứng phận làm Anh, là Thầy để gân gủi Nhơn sanh, chia đau, an ủi điều khổ. Hôm nay *HỘ PHÁP* đến thì cả Chức Sắc Thiên Phong phải rảng thực thi hành quyền của mình, hư thì bỏ, nên thì để, rửa ráy Thánh Thể *ĐỨC CHÍ TÔN* cho nên hình. Vậy khá liệu lấy !

“ Có Quyền *GIÁO TÔNG* đến ”.

---*Om*---

ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG dạy :

---*Om*---

“Mấy em Nam Nữ đã thấy rõ vì lẽ nào mà Đức *CHƯƠNG BẠO NGUYỆT TÂM* đã từ bỏ chức vụ *Chưởng Đạo* và mấy em từ thử hay chăng ?

Mấy em nhớ lại coi, từ khi *Phong Chí (Bảy)* nắm quyền đến nay, sự nghiệp *Đạo* đã hư hoại thế nào, thì cũng do sự bội phản Đức

HỘ PHÁP và anh em giành quyền với nhau mà sanh ra rối loạn !

Qua nói thiệt cùng mấy em rằng : Vì hồ thẹn ấy mà *Chưởng Đạo* từ chức và hủy bỏ *Hội Thánh Ngoại Giáo*. Các em đã hiểu điều ấy. Qua chỉ thương *Thanh Sơn* mang tiếng phụ phàng lỗi tình cùng *HỘ PHÁP*, Qua đã nhiều phen cầu xin *NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN* tha thứ, nhưng Ngài quyết hẳn.

Vì cơ chúng đã mạo danh *Bạch Vân Động* đặng chia phe phân phái, lập quyền đời của họ, các em có biết chăng ? – Đấng đã trọn mang ân của *HỘ PHÁP* là *BẠCH VÂN HÒA THƯỢNG* tức *THANH SƠN*, vì khi lãnh lĩnh *NGỌC HƯ CUNG* thì Người đã hứa rằng : *HỘ PHÁP* trọn quyền xử dụng các *Chơn linh Bạch Vân Động*. Hôm nay lời hứa ấy đã thất !

Qua nhường cơ cho **ĐỨC THANH SƠN**”.

---*Om*---



**THANH SƠN
CHƠN NHƠN**

---☪☪☪---

Bản Đạo trở lại là vì lời kêu nài của
Quyển Giáo Tông Thượng Trung Nhựt.

Chư Thiên Phong đủ hiểu rằng : Mạng
số *VIỆT NAM* có liên quan mật thiết cùng kiếp
sanh của Bản Đạo là thế nào và vì lẽ gì mà
Bản Đạo phải giao trọn quyền điều khiển **BẠCH
VÂN BÔNG** cho **HỘ PHÁP** ?

---☪☪☪---



**KHAI TỘI
CÙNG GIÁO TÔNG & HỘ PHÁP**

---☪☪☪---

Đàn Cơ ngày 14-2-Nhâm Thân (20/ 03/
1932) tại Thánh Thất Kim Biên.

Đức *NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN* dạy:

Nam Nữ Thiên Phong xin nghe !

Nước Thiên Đàng ít kẻ, cửa Địa Ngục
vẫn nhiều người, chưa từng thấy hạng Nhơn
sanh nào tự trọng thân mình mà chẳng hữu
ích cho cơ Tọa mà đạt vị Thần Thánh Tiên
Phật.

Ngôi vị Thiêng Liêng chẳng phải do nơi
sự cầu may mà đạt đặng. Bản Đạo khi lãnh
lệnh làm Chưởng Đạo lập Hội Thánh giáo Đạo
tha phương thì từng theo lòng bác ái của Đức
CHÍ TÔN mở rộng thế cho Nhơn sanh dăng
công đổi vị. Bản Đạo chẳng kể là Nguyên

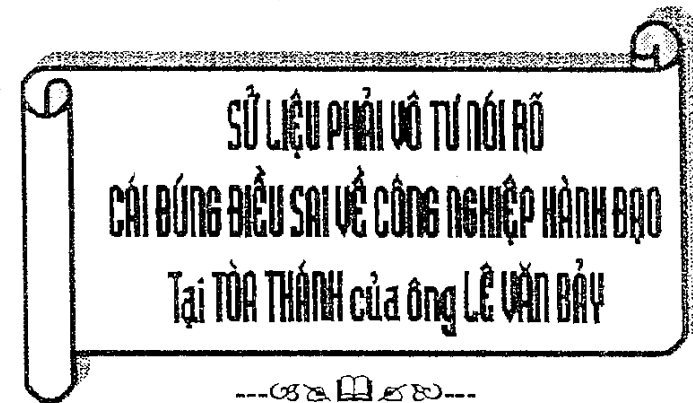
Nhân, Hóa Nhân hay Quỷ Nhân, hễ biết lập công thì thành Đạo; Bản Đạo để cho mỗi người tự do định phận, lại tùy thế khó khăn mà gây thành công quả; Ấy vậy, nếu lấy phép công bình tự nhiên “*nên thì để, hư thì bỏ*”. Bản Đạo đã chán thấy kẻ bất lực thì nhiều, vậy Bản Đạo để lệnh mỗi vị Thiên Phong xét mình khai tội cùng *GIÁO TÔNG & HỘ PHÁP*, rồi sau mới định rõ điều thưởng phạt ... “.

Đến đây, ta nhận xét : Cái loạn Cung Đình do các Hoạn Quan hiệp cùng các loạn thần có mưu đồ phản Quốc, soán đoạt ngai vàng, làm cho bao kẻ trung cang phải chịu lắm điều sở bức ...

Cái loạn Đạo Pháp, ấy là cái bậy của Tòa Tam Giáo để phân biệt Chánh tà; Quỷ Vương tàng ẩn xúi giục hoặc đã thâm phục nhiều kẻ thừa sai để làm cho nền Đạo phân phe chia phái, làm cho rã rời manh mún để chúng dễ dàng tàn hại, giành giật con cái *ĐỨC CHÍ TÔN*. Vậy kẻ nào ghét sự Thương yêu chẳng hề qua khỏi cửa luân hồi, là môn đệ yêu dấu của ba mươi sáu (36) Động Quỷ !!!

Con đường cứu khổ chúng sanh là con đường Đạo Đức, ngọn đèn Thiêng Liêng sẽ chực soi tỏ bước đường, khác với con đường ấy là đường của Quỷ Vương đem lối đó.

---☪☪☪---



---☪☪☪---

Năm Quý Dậu (1933), Ông Giáo Sư Thượng *Bảy* Thanh được Hội Thánh Bổ nhiệm chức vụ quyền Quản Lý Lại Viện Nội Chánh. Lúc bấy giờ các chức vụ trong Hội Thánh Cửu Trùng Đài gồm có :

- Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt.
- Chương Pháp : do 3 vị Thời Quân Hiệp Thiên Đài đảm nhận là : Bảo Thế Lê Thiện

Phước, Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu, Hiến Đạo Phạm văn Tươi (thay Bảo Đạo Ca Minh Chương đã qui Tiên).

- Đâu Sư Quyền *THÁI ĐÀU SU* Thái *THO* Thanh, *QU. THƯỢNG ĐÀU SU* Thượng *TUONG* Thanh, *QU. NGỌC ĐÀU SU* Ngọc *TRANG* Thanh.

- *BA CHÁNH PHỐI SU* : Do ba vị *THỜI QUÂN HTD* đảm nhận : - Khai Pháp cầm quyền Ngọc Chánh Phối Sư, - Khai Đạo Qu. Thái Chánh Phối Sư, - Khai Thế Qu. Thượng Chánh Phối Sư.

2/. Ngày 16-4-1933 (22/ 3/ Quý Dậu), Thượng Hội nhóm bất hợp pháp tại Tòa Thánh do *THƯỢNG SANH* Chủ tọa để cho Ngọc Trang Thanh chỉ lỗi Đức Qu. Giáo Tông Thượng Trung Nhật, do Giáo Sư Quản lý Lại Viện Thượng Bảy Thanh làm Từ Hàn Đại Hội. (Xem Huấn Lịnh không thừa nhận của Đức Qu. Giáo Tông, vì Thượng Hội sai phép Đạo).

Đến ngày 19-5-Quý Dậu, cách hai tháng sau, Ông Nguyễn Phan Long là người đời ngoại Đạo, hiệp cùng các công Lê Bá Trang, Ông

Nguyễn Trung Hậu, Ông Lê Thiện Phước, Ông Phạm văn Tươi cùng đa số Chức sắc các Chi Phái về Tòa Thánh hội Vạn Linh trong Đền Thánh, lại bầu cử Nguyễn Phan Long làm Nghị Trưởng ngôi giữa Đại Điện mà mặc đồ Âu phục, Quần cụt, áo sơ mi tay cụt, quả là một trò hề . . . (Ông Long là Nhà Báo, tay sai của Pháp).

Ông Long, Ông Hậu đòi Ông Bảy phải giao bản Vi Bằng Thượng Hội bất hợp nói trên để làm bằng cho Hội Vạn Linh cũng không hợp lệ . . .

Ông Bảy hỏi :- Trả cho ai ? - Nói rồi đi luôn. Điều này chứng tỏ người của Quỷ Vương không hợp với Thừa Sai Kim Quang Sứ. (Lúc này Ông Bảy chưa quậy phá, còn theo Chánh Đạo Tòa Thánh làm phận sự một Nhơn Thánh CTĐ.

3/. Điều đáng hoan nghênh hơn hết, Ông Bảy tự động vào dự Hội Vạn Linh Nguyễn Phan Long, Ông vẫn điềm nhiên nguyên buổi sáng 19-5-Quý Dậu, không phát ngôn, chỉ ngồi nghe.

Chờ đúng lúc, vào buổi chiều lúc 3 giờ cùng ngày, khi Ông Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh đến giữa Hội, trình cho Nghị Trưởng Nguyễn Phan Long, thơ của Đức Hộ Pháp giới thiệu cho Tiếp Thế đại diện cho Đức Ngài đến dự hội. Ông Long buộc rằng :” Buổi sáng tôi có khuyên ông ở lại dự hội, ông giận bỏ ra đi vì tình anh em thì hai thơ ủy quyền của Qu. Giáo Tông và Hộ Pháp đã bị hủy bỏ.

Bây giờ Ông lại đến xin dự hội theo thơ của Hộ Pháp mà không có thơ của Qu. Giáo Tông thì không được. Vậy Ông chịu khó trở về xin chữ ký của Ông Qu. Giáo Tông vào thơ này mới được, vì buổi hội nhóm này chỉ vấn nạn Qu. Giáo Tông mà thôi”.

- Đến đây, Ông Giáo Sư Bảy đứng lên và nói lớn rằng :”Xin lỗi Ông, Tôi thuở nay vẫn kính trọng Ông là người hữu tâm với Đạo, những cử chỉ ông ngày nay, tôi lấy làm bất bình . . . Ông lấy quyền gì mà chủ tọa Hội này ? Còn Hội này là Hội gì ? Lại nữa Ông vào Đạo hồi nào mà không ai biết ? Nhà Thờ này

lập ra nay thành Trường diễn thuyết, không phải chỗ Thờ phượng nữa”.

Nói rồi Ông Bảy ngó ngay Ông Qu. Đầu Sư mà nói lớn rằng :” Hiền Huynh Ngọc Trang Thanh, tôi và Hiền Huynh sẽ đối diện ngày về cùng Thầy, Hiền Huynh thọ Thiên Điều đừng trách . . .”

Liên sau đó Ông Bảy đồng dặc bỏ ra đi ...

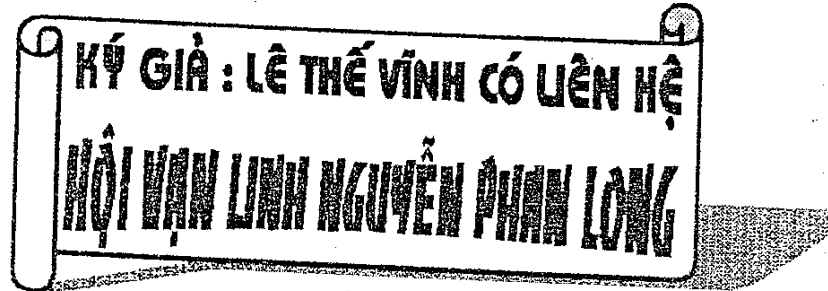
Điều này đáng bái phục dõm lược của một Nhơn Thánh còn trong Thánh Thế Đức Chí Tôn, đủ nghị lực phản đối kẻ phá Đạo Trời.

- Năm Quý Dậu rất tốt, đáng bái phục. (1933).

- Năm 1940 ngày 05 tháng 04 rất xấu, đáng kính sợ vậy.

* Vì thế mà Đạo Trời có Âm Dương;
Tôn Giáo có Chánh Đạo và Tả Đạo Bàn Môn;
Lòng người có Chánh-Tà phân biệt.

---☪☪☪---



--- ୨୨ ୩ ୨୪ ---

Ông Lê Thế Vĩnh, sinh năm 1899 tại Sài Gòn, là Bào đệ Ông Lê Thiện Phước (Bảo Thế HTD), Ông là một ký giả nổi tiếng trong khoảng thời gian Ất Sửu (1925), Bính Dần (1926).

Vào thượng tuần tháng 6 năm Ất Sửu (DL : 26-7-1925) ở Sài Gòn có nhóm trí thức tổ chức xây bàn, mời các Vong linh quá vãng về xướng họa thi phú, vui thú cầm thi trong khi nhàn rỗi.

Cuộc xây bàn dần dần tiếp thu được sự hiển linh và huyền diệu của các Đấng Vô hình; Và từ đó dư luận lan tràn qua các giới Công Thương; Kỹ Nghệ; Nghiệp Đoàn Báo Chí trong và ngoài Nước...

Do đó nên ngày 12/ 11/ 1925, hai ông Phạm Minh Kiên và Lê Thế Vĩnh là ký giả, đến nhà Ông Cao Quỳnh Cư tham dự cuộc xây bàn theo tư cách Phóng viên nhà báo.

Trong dịp làm nghiệp vụ này, hai ông được Đấng AẢ cho chung một bài thi tứ tuyệt như sau :

TAM :

*Một "Việt" một "Thân" giữa diễn đàn,
Bằng xưa trước giặc vạn binh lang.
Nước nhà ví biết "thân" là trọng,
Dạy dỗ sao cho đứng mở mang.*

Qua bài thi nói trên, được ĐỨC CHÍ TÔN cho biết cả quá trình hiện tại và tương lai, nhất là câu : "Nước nhà ví biết thân là trọng", nhờ Huyền linh đánh thức Chơn Linh bậc Nguyên Căn, Ông Lê Thế Vĩnh liền xin nhập môn theo Đạo Cao Đài trong năm Ất Sửu ; đó là ngày ĐỨC CHÍ TÔN hóa độ một Linh căn Thời Quân Chi Thế, thọ Thiên ân Tiếp Thế ngày 12-01- Đinh Mão, tại Thánh Thất Từ Lâm Tự (Gò Kén) Tây Ninh.

TÀ QUÁI LÔNG HÀNH TỪ LÂM TỰ



Khi về Chùa Gò Kén (Từ Lâm Tự) dự Lễ Khai Đạo ngày 15-10-Bính Dần (DL :19/ 11/ 1926), Ông Lê Thế Vĩnh bị Tà Quái nhập xác, xưng danh Tê Thiên Đại Thánh, cùng bắt tay nhảy múa trước Đàn nội với một Nữ Tín Đồ Vương Kim Chi xưng danh Lê Sơn Thánh Mẫu, làm cho Đàn tiên náo động ; kẻ nói Chánh ; người nói Tà, trở thành một trường ngôn luận rộng khắp trong Nước. (Đức Lý Giáo Tông gọi Đại Thánh trong ngày Đại Lễ là của Lão, (*thủ thách của Tam Trấn lập thành trong ngày Khai Đạo*).

Vì chuyện xảy ra nơi Thánh Thất, ĐỨC CHÍ TÔN giảng cơ đêm 18-10-Bính Dần (DL : 29/ 11/ 1926) dạy rằng : "Chuyện Thánh Thất xảy ra cũng là bước trác trở trong đường Đạo, Thầy còn phải đau lòng thay, nhưng Thiên cơ định vậy. Sự xảy ra đều do tâm chí của nhiều

đứa . . . Cũng do nơi lòng tà-vạ mà ra, vì tâm trung chánh đáng làm cốt cho Tiên Thánh, còn tâm chí vạ tà là chỗ của Tà quái xung nhập . . .".

Chi-chi cứ tưởng có Thầy giúp mà lập nên nền Đạo là đủ. Nơi Thiên thơ có dấu rõ ràng, các con có đi tranh luận cũng nhọc công vô ích ; kẻ hữu phần ; người vô phước ; tin-tin ; không-không, cũng chẳng sửa cơ Trời được".

Đến ngày 28-10-Bính Dần (DL : 12/ 12/ 1926), Đức Lý Giáo Tông giảng cơ dạy Đức Quyển Giáo Tông :

"Hiền Hữu Thượng Trung Nhựt, từ đây cấm không cho Vĩnh nhập Đàn . . .

Hương Thanh, từ đây cấm không cho Vương Kim Chi nhập Đàn nghe !".

Thời gian trôi qua, đến ngày 12-01-Đinh Mão (DL : 13/ 02/ 1927), ĐỨC CHÍ TÔN lập Pháp Chánh Truyền Hiệp Thiên Đài, Ông Lê Thế Vĩnh đắc phong vào phẩm vị Chơn Quân Tiếp Thế Hiệp Thiên Đài.

Sau khi thọ phong vào hàng Tướng Soái Thời Quân HTĐ, Ngài phế đời hành Đạo, về Tòa Thánh Tây Ninh từng sự nơi văn phòng Đức Quyền Giáo Tông, mãi đến năm 1935 (Ất Hợi), thời gian này Ngài thường xuyên ở Tòa Thánh.

Công Phò Loan về NỮ TRUNG TÙNG PHẬN

“ 1932 ” --- ๑๙ 卍 ๓๒ ---

Năm Nhâm Thân (1932), Ngài Lê Tiếp Thế hiệp cùng Đức Phạm Hộ Pháp Phò Loan tại Phạm Nghiệp qua nhiều đêm liên tiếp, cho Bà Đoàn Tiên Nương (Đoàn thị Điểm) giảng cơ viết “ Nữ Trung Tùng Phận ” (về Thế Đạo).

Viết xong độ 1.000 câu thời cơ ngưng không viết được nữa. Đức Hộ Pháp biết rằng Bà đã viết xong phần Thế Đạo, cần phải có một Thời Quân chỉ Đạo để Phò Loan.

Đức Hộ Pháp định đánh Điện tín gọi Ông Cao Tiếp Đạo từ Nam Vang về Phò Loan,

Bà trả lời rằng : “ Không cần đánh điện tín, vì ngày mai Ông Tiếp Đạo sẽ về tới Tòa Thánh ”. Do Tiên Nương giảng tâm giục Ông về để viết tiếp phần Đạo Pháp.

Ngay trong đêm đó, Đức Hộ Pháp và Ngài Cao Tiếp Đạo Phò Loan cho Bà Đoàn Tiên Nương viết tiếp “ Nữ Trung Tùng Phận ” đến câu cuối cùng, hoàn thành tác phẩm vô cùng quý giá là 1.401 câu. Như thế “ Nữ Trung Tùng Phận ” gồm có hai phần do Chi Thế và chi Đạo nâng loan, hiệp cùng Đức Hộ Pháp, Phần Chi Đạo 401 câu.

--- ๑๙ 卍 ๓๒ ---

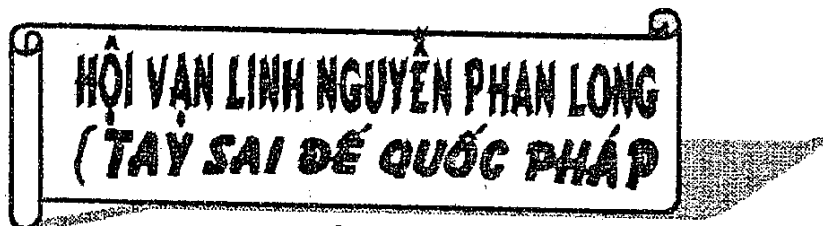
CÔNG VỀ KIẾN TẠO LẦU HTĐ.ĐT

(1933) --- ๑๙ 卍 ๓๒ ---

Năm Quý Dậu (1933), Ngài Lê Tiếp Thế lãnh vận động mượn Bác Vật Phan Hiếu Kinh đổ cột, plafond Hiệp Thiên Đài được phần ít rồi cũng ngưng lại. (Công cuộc tạo tác Tòa

Thánh phải bị gián đoạn ba lần do ảnh hưởng cuộc nội khổ của hai Ông *TUONG TRANG*. Đến năm Bính Tý, Hội Thánh Cửu Trùng Đài giao cho Đức Hộ Pháp lãnh làm Đền Thánh. Đức Ngài dùng lực lượng Phạm Môn, Phước Thiện tình nguyện công quả thi công mới hoàn thành và bàn giao cho Hội Thánh đầu năm Đinh Hợi.

---๓๘ 卍 ๕๘---



---๓๘ 卍 ๕๘---

Ngày 19-5-Quý Dậu (DL : 1933) do cuộc ngoại khổ, bên Cửu Trùng Đài do vị Quyền Đầu Sư Ngọc Trang Thanh (Lê Bá Trang) làm nội ứng, bên Hiệp Thiên Đài có một số Thời Quân còn ở Sài Gòn chưa về Tòa Thánh hành Đạo, làm trung gian đưa ông Nguyễn Phan Long về Tòa Thánh làm Nghị Trưởng Hội Vạn Linh tại Đại Điện Đền Thánh, mặc

âu phục quần cụt, áo sơ mi ngắn tay, mũ toan phá Đạo. Ông kích bác Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhật.

Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh được Đức Quyền Giáo Tông và Đức Hộ Pháp cử làm đại diện đến trả lời giữa Hội Vạn Linh của Nguyễn Phan Long. Buổi sáng ngày 19-5-Quý Dậu đến hội gặp Ông Bảo Thế Lê Thiện Phước đứng về phe Ngọc Trang Thanh, vì tình anh em ruột thịt, Ông Lê Thế Vĩnh lạy Ông Lê Thiện Phước một lạy rồi ra về, để buổi chiều trở lại làm phận sự Đại diện theo mạng lệnh của Hội Thánh Tây Ninh.

Nhưng trở trêu thay, buổi chiều khi Ngài trở lại dự Hội thì Ông Nguyễn Phan Long không chấp nhận với lý do : Vì buổi sáng Ông có khuyên cả hai anh em Ông Lê Thiện Phước rằng : " Anh em là một việc, còn đây là việc Đạo, xin khuyên hai Ông nên ở lại dự Hội ". Song Ông Phước và Ông Vĩnh bỏ Hội ra đi. Bây giờ buổi chiều trở lại chỉ có thơ của Đức Hộ Pháp ủy nhiệm, nên Ông Nguyễn Phan Long không cho dự Hội, viện cố rằng : Cuộc

Hội này là chỉ lỗi của Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung chứ không có liên hệ với Ông Hộ Pháp”. Thế là Ông Tiếp Thế không làm xong nhiệm vụ biện lý cho Hội Thánh Tây Ninh, chỉ vì tình riêng của anh em mà làm hỏng việc Đạo quan trọng.

---๘๘ 卍 ๘๘---

TRUYỀN ĐẠO BẮC KỲ

“1935”---๘๘ 卍 ๘๘---

Năm Ất Hợi (1935), Hội Thánh bổ nhiệm Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh Thời Quân HTĐ ra truyền giáo tại Bắc Kỳ, cùng đi có Bà Lê Sanh Hương Thơm truyền giáo về Nữ Phái. Đến ngày 27-1-Đinh Sửu (11/ 3/ 1937), Hội Thánh thuyên bổ Ông Giáo Sư Thượng Bửu Thanh đến thay thế cho Ngài Lê Tiếp Thế (Hội Thánh Ngoại Giáo lập Linh Bồ).

---๘๘ 卍 ๘๘---

NGỪNG QUYỀN CHỨC

“1937”---๘๘ 卍 ๘๘---

Ngài Tiếp Thế Lê Thế Vĩnh bị Tòa Tam Giáo xử ngưng quyền về tội “Phế Phận”, do Đạo Nghị Định số : 28/ ND, ngày 24-9-Đinh Sửu (DL : 27/ 10/ 1937): Nghiêm cấm không được mặc Thiên Phục Châu Lễ ĐỨC CHI TÔN, không được mặc Đạo Phục đi đường, cấm nhúng tay vào chánh trị của Đạo” (Vì tội phế phận kết hợp với kẻ phá Đạo).

Pháp Chánh Truyền đã định : Trọng Quyền ất trọng phạt là đây.

Ngày 18-11-1937, cùng ký tên trong Tờ Kính Cáo lập tại *Thánh Thất Từ Vân* (Phú Nhuận) do Chi Thế lãnh đạo và 4 vị Thời Quân, kính cáo rằng : Không nhìn nhận Ông Phạm Công Tác là Hộ Pháp của Hiệp Thiên


Đài nữa. (*Lập HTĐ tại Từ Vân Phú Nhuận, không tòng Tòa Thánh Tây Ninh*).

“ 1941 ” - Năm Tân Tỵ nhằm ngày 27/ 7/ 1941, khi Đế Quốc Pháp bắt Đức Hộ Pháp lưu đày Hải Đảo Madagascar, Tòa Thánh bị đóng cửa, Ông Lê Thế Vĩnh hợp tác theo chi phái Bến Tre, vâng lệnh Ông Nguyễn Ngọc Tương về Tòa Thánh Tây Ninh kêu gọi Chức Sắc giữ Tòa Thánh nên rước ông Tương Bến Tre về làm chủ Tòa Thánh thì Pháp sẽ trả Chùa lại, không được sự đồng tình của Ngài Phối Sư Thái Khy Thanh là người được Đức Hộ Pháp ủy quyền để gìn giữ Đền Thánh trong khi Đức Ngài đang bị lưu đày. (Đức Phật, tiên liệu có biến thiên, khi đồng minh giải giới Nhật, có Tàu, nên giao cho Ông THÁI KHY trương cờ Tàu nên đồng minh không phá Tòa Thánh.

Không về chiếm Tòa Thánh được, sau đó Ông Tương phái người về chở 7 cái Ngai trong Đền Thánh đem về Bến Tre. May thay ! Thiên bất dung gian, khiến Ông cháu rể của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh (người Tây Lai) lên Tây Ninh gặp trường hợp “ cướp giật

trắng trợn ban ngày như thế”, ông liền can thiệp với Chính Quyền Pháp Tây Ninh không cho Ông Tương được chở 7 cái Ngai của Đức Giáo Tông, Chưởng Pháp, Đầu Sư về Bến Tre được.

Đụng tới 7 cái Ngai trong Đền Thánh là một xúc phạm lớn về đức tin tín ngưỡng, về Đạo Pháp, tội lậy vạ trần, khiến Ông Lê Thế Vĩnh bỏ Tòa Thánh, xa rời cửa Đạo và theo luôn Chi Phái kể từ đó, cho nên Thời Quân Tiếp Thế không có ngày Đạo Lễ do sở hành kể trên. (Khi Đức Thượng Sanh về Lãnh Đạo Hội Thánh, có sự sắp xếp hình ảnh của Tiếp Thế Thờ nơi Hiệp Thiên Đài là việc riêng sau này bởi chưa có lệnh vô hiệu hóa Thánh Lịnh ngưng Quyền Chức.

------

GIẢI THOÁT THẾ XÁC

Năm Ất Dậu (1945), giữa tình thế phân tranh ba miền Nam Trung Bắc, Đất nước Việt Nam đang chịu thảm họa chiến tranh Pháp Việt, thì người có tài thao lược như Ông Lê Thế Vĩnh dễ sa vào cạm bẫy quyền lợi của Đời với nhiều hình thức, ở mặt này hay mặt khác.

Bởi thế, trong một chuyến đi từ Sài Gòn - Đà Lạt, rồi mất tích luôn vào năm Ất Dậu. Khi Ông chết rồi, có người nhận diện được Ông cùng với Luật Sư Dương văn G. và Ông T. trong lúc ba người nằm chung chửa chôn. Vào ngày 28 tháng 9 năm 1945 (28/ 9/ 1945).

Kết quả do hành tàng Bộ Thiết Giáp Đạo Đức của ĐỨC CHÍ TÔN ban cho không còn có đúng với câu tiên tri :

“Nước nhà ví biết thân là trọng”.

Văn thi Tứ tuyệt là điển tích, là hành tàng hậu vận, vì sau đó người trở ra Đời và phải chết vì Đời, bởi không biết *THÂN* là trọng theo bài thi tiên tri của Thầy Trời .

KẾT QUẢ HỘI VẠN LINH

---*32150*---

Đức Quyền Giáo Tông và Đức Phạm Hộ Pháp đi những nước cờ thế, xử dụng chốt qua sông thành “Xe - Pháo - Ngựa”.

Pháp dùng Nguyễn Phan Long, nhà chánh trị đời (kết nạp với số nội loạn về Tòa Thánh phá Đạo Trời, gặp phải Thiên Quân, Thiết Quả, tức *CHÍ TÔN* lấy Xiển Giáo trừ Triệt Giáo Tà Quyền.

- Sau khi Ông Lê Thế Vĩnh bị Ông Nguyễn Phan Long không cho quyền Đại diện Giáo Tông và Hộ Pháp dự Hội Vạn Linh ngoài Luật Pháp của Đạo.

Đức Hộ Pháp đề cử Ông Trạng Sư *DIỆP* đến Hội Vạn Linh của Ông Nguyễn Phan Long trình giấy ủy quyền Đại diện cho Hộ Pháp. Ông Nguyễn Phan Long giao giấy ủy quyền

Đại diện cho Hộ Pháp để hỏi ý kiến của Hội viên.

- Ông Nguyễn Trung Hậu, Bảo Pháp HTĐ qua nắm Quyền Chương Pháp nói rằng :
“ Ông Trọng Sư là Đồi, không có Đạo, không có quyền Đại diện cho Hộ Pháp.

- Ông Nguyễn Phan Long nói :” Việc làm này là Ông Hộ Pháp muốn ám chỉ tôi cũng là người Đồi, không có Đạo.

Ông Diệp Văn Kỳ nói :” Được chấp nhận hay không thì không quan trọng, duy có điều tôi vâng lệnh Đức Hộ Pháp đến đây thông báo cho quý ông biết rằng : “ Đạo Cao Đài chỉ có Quyền Vạn Linh, chứ không có Hội Vạn Linh ngoài Luật Pháp Chơn Truyền của Đạo. (Nát mặt Ông Hậu câu nói này của Trọng Sư Diệp).

---๐๐๐---

NỮ THÁNH NHÂN PHÁ HỘI

---๐๐๐---

Vào lúc 16 giờ cùng ngày, Bà Bảy Phối Sư Hương Lự, thân mẫu Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang vào Cung Đạo bái lễ Đức Chí Tôn xong, trở ra Cửu Trùng Đài, đến chỗ Nguyễn Phan Long, hỏi :Ai Chủ Tọa Hội này ?

- Ông Nguyễn Phan Long đứng dậy chấp tay thưa rằng: Dạ con !

- Bà Bảy hỏi :” Sao Ông làm Chủ Tọa Hội, ngồi giữa Bửu Điện mà mặc đồ Áo, Quần cụt, Áo ngắn tay thế này ?

- Ông Nguyễn Phan Long đáp :

“ Thưa Bà, con là Nhà Báo đến đây dự Hội, tại không có ai làm Chủ Tọa cho xứng đáng, nên toàn Hội tín nhiệm bầu tôi làm Nghị Trưởng Hội Vạn Linh này. (Một túi hổ chung cho Chức Sắc Tây Ninh có mặt tham dự Hội này theo phe tiên cáo).

- Liên khi ấy Bà Bẩy dậm chơn kêu Trời

- “Trời đất ơi ! Đức Chí Tôn ơi ! Ngó xuống mà coi Quý Vương về đây phá Đạo”.

Bà dậm chơn kêu Trời, làm chấn động cả Hội Trường ma quái, buộc lòng Nguyễn Phan Long phải giải tán cái gọi là Hội Vạn Linh không có trong cửa Đạo Cao Đài.

Bà Phối Sư kêu Trời, nói Quý về phá Tòa Thánh, phá Đạo, có đúng Đạo Pháp không ?

- Quá đúng, vì Đức Chí Tôn đã tiên tri :

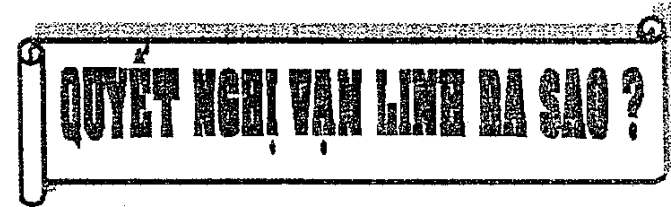
“Chi-chi qua năm Quý Dậu (1933) phải cho Thành Đạo, mà trước khi Đạo Thành thì Tam Thập Lục Động Quỷ hiệp về phá Tòa Thánh dữ dội lắm, mà trừ an “nội loạn” mới thành Thiên cơ”.

Tại sao nói Nội loạn ? Vì Ông Lê Bá Trang Ngọc Đâu Sư đứng ra đầu cáo Đức Quyền Giáo Tông cốt để tranh giành quyền lợi, cấu kết với ba vị Thời Quân HTĐ qua cầm quyền Chương Pháp giúp cho Hội Thánh CTĐ, lại đứng về bên đầu cáo, chống lại Quyền Giáo Tông và Hộ Pháp cùng Hội Thánh Cửu

Trùng Đài từ ba Chánh Phối Sư và Cửu Viện trong Hội Thánh.

Gọi nội loạn là có nội ứng Chức Sắc Thiên Phong của Đạo giúp Giáo cho thực dân đưa Nguyễn Phan Long là tay sai của Pháp, là Đồi mà bao nhiêu Đại Thiên Phong phải chịu dưới mạng lệnh của người . . . lại còn qui hợp các Chi Phái đã từng phá Đạo kết hợp cả ngàn người vừa đủ số Tam Thập Lục Động.

---卍卍卍---



---卍卍卍---

Nghị Quyết của Hội Vạn Linh là “Dâng lên Quyền Thiêng Liêng đình”.

Thật là một trò hề, diễn viên xiếc, nhào lặn cho đã rồi dâng lên Thiêng Liêng đình !

Mà Thiên Liêng đâu có bảo họ diễn trò như thế!

Quả thật Đức Quyền Giáo Tông và Hộ Pháp trừ an nội loạn mới thành Thiên cơ. Thiên cơ đó là gì? – Là bài thi sau đây của Đức Chí Tôn:”

*Tiền trình Thầy dạy trước con tường,
Đại Hạ sang năm mới tuyển lương.
Năm bảy năm sau nên nghiệp lớn,
Đền chường ấy khú Đạc lo lương.”*

Đức Phạm Phối Thánh giảng cơ trình với Đức Hộ Pháp rằng: “Đại Hội Ngọc Hư định ngày 15-12-Quý Dậu (1933) là ngày Đạo Thành, nên Đức Hộ Pháp tăng cường sáu vị Thời Quân qua giúp Hội Thánh cho đủ số Chức Sắc Hội Thánh Nho Tông: Qu. Giáo Tông; Chương Pháp; Đầu Sư; Ba Chánh Phối Sư (CTĐ): 4 vị; HTĐ: 6 vị; (3 Bảo + 3 Khai)

KẾT LUẬN



Khi Hội Vạn Linh bất thành, Đức Quyền Giáo Tông nói với và Ông Trạng Sư Diệp văn Kỳ rằng:

“Cái kết quả của Hội Vạn Linh này không phải để rửa sạch điều họ đã vu cáo cho tôi, mà chính là để cho Đạo Cao Đài thêm được một Tín đồ trí thức như Nguyễn Phan Long”.

Sau đó, Ông Diệp thuật lại cho Ông Long nghe, thì người nói rằng:” Tôi không phải là người của Đạo Cao Đài”. Vậy là cái giống gì?



PHÂN PHONG THÁNH Ở NAM VANG

---*Om*---

DỨC CHỈ TÔN Phong Thánh tại Nam Vang. Do Đoàn Cơ đê 27-7-1927 (ÂL : 29-6-Đinh Mão, cho các vị Cửu Trùng Đài.

- 1/. Lê văn Bảy, Giáo Hữu Thượng Bảy Thanh.
- 2/. Nguyễn văn Lắm, Giáo Hữu Thượng Lắm Thanh.
- 3/. Võ văn Sự, Giáo Hữu Ngọc Sự Thanh.
- 4/. Đặng Trung Chử, Lễ Sanh Thượng Chử Thanh.
- 5/. Trần Quang Vinh, Lễ Sanh Thượng Vinh Thanh.
- 6/. Phạm Kim Cửa, Lễ Sanh Thái Cửa Thanh.

* *Tiếp Đạo HTĐ Cao Đức Trọng.*

---*Om*---

CHỨC SẮC NỮ PHÁI

---*Om*---

- 1/. Trần Kim Phụng, Giáo Hữu.
- 2/. Đặng thị Huê, Giáo Hữu (vợ Ông Bảy)
- 3/. Nguyễn thị Hạt, Giáo Hữu (thân mẫu Ông Chử).
- 4/. Huỳnh thị Trọng, Lễ Sanh (vợ Ông Chử).

- Tất cả 11 vị Nam Nữ.

- *Hàng Thánh* : 6 vị (3nam – 3nữ).

- *Hàng Thân* : 4 vị (3nam – 1nữ).

- *Hàng Tiên* : Tiếp Đạo : 1 vị.

- 11 vị, đủ số lập Hội Thánh Ngoại Giáo.

- + 1927, Giáo Hữu Bảy làm Chủ Trưởng.
- + 1930 Thăng Giáo Sư.
- + 1933 về Tòa Thánh làm Quản lý Lại Viện.
- + 1937 Bổ Truyền Giáo tại Bắc Hà (Hà Nội).
- + 1940 Bị ngưng Quyền Chức và Trục xuất.
- + 1948 Chết.

---*Om*---

Thánh Giáo dạy về : GIÁO SƯ : LÊ VĂN BẢY

------

THÀNH THẤT KIM BIÊN, Ngày 14-2-Nhâm Thân (20
Mars 1932).

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

------

Bản Đạo chào Quyển Giáo Tông, Hộ
Pháp, Tiếp Đạo và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Nam Nữ Thiên Phong xin nghe : Nước
Thiên Đường thì ít kẻ; cửa Địa Ngục vẫn
nhiều người, chưa từng thấy hạng nhưn sanh
nào mà tự trọng thân hình, chẳng hữu ích chi
cho cả cơ Tạo mà đoạt vị Thần, Thánh, Tiên,

Phật. Ngồi vị Thiêng Liêng chẳng phải do nơi
sự cầu may mà đoạt dặng.

Bản Đạo khi đắc lệnh làm Chưởng Đạo
lập Hội Thánh giáo Đạo tha phương, thì từng
lòng bác ái của *CHÍ TÔN*, mở rộng thế cho
nhưn sanh dặng công đối vị, Bản Đạo chẳng kể
là Nguyên Nhân, Hóa Nhân hay Quỷ Nhân, vì
biết lập công thì thành Đạo. Bản Đạo để cho
mỗi người tự do định phận, lại tùy thế khó
khăn mà gây thành công quả : Ấy vậy; nếu lấy
phép công bình thì tự nhiên, nên thì thâu; hư
thì bỏ. Bản Đạo đã chán thấy kẻ bất lực rất
nhiều. Vậy Bản Đạo để lệnh cho mỗi vị Thiên
Phong xét mình khai tội cùng Giáo Tông và
Hộ Pháp, rồi sau mới định rõ đều thưởng phạt.

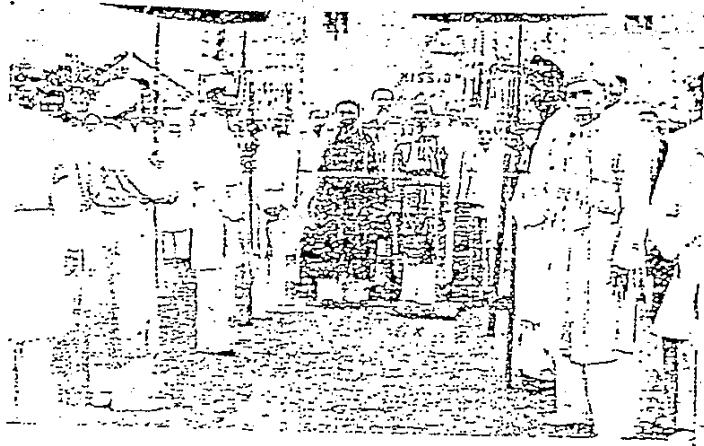
THƯỜNG

------

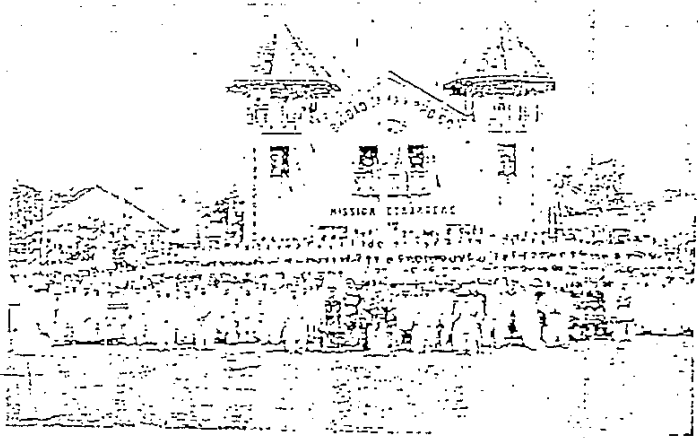
* (Số Tín đồ trong toàn Nước Miên : 73.164
Thống kê 1951.

* Việt Kiều có : 64.954 - Miên 8210 vị

------



Mission Étrangère du Caodaïsme - PHNOM-PENH (Cambodge).
HỘI THÁNH NGOẠI GIÁO

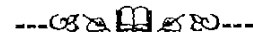
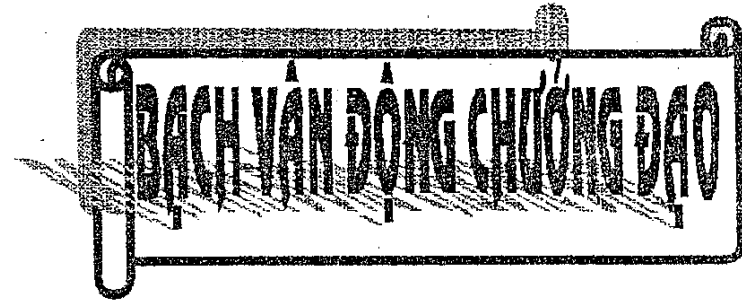


Mission Étrangère du Caodaïsme - PHNOM-PENH (Cambodge).
Inauguration du Temple Caodaïste de Phnom-Penh. - 22 Mai 1957.
LÊ KHÁNH THÀNH

118

(Sau 10 năm Khai Đạo (27/7/57))

GIÁO TÔNG BƯỞNG, Đêm 13-4-Đình Hội (1948).



Chào Chư Chức Sắc HIỆP THIÊN, CỨU TRỪNG.

Bản Đạo kính lời cảm tạ *HỘ PHÁP* cùng *Hội Thánh* có lòng nhớ đến mà tổ chức Lễ Kỷ Niệm của Bản Đạo long trọng. Nơi *KIM BIÊN* Cơ Đạo phải chịu một thời điều tàn rồi sẽ, đến giờ chấn hưng lại. Bởi dân *TÂN* còn lăm nổi tai ương, điều ấy đã Tiên tri không thể nào tránh đặng. Phận sự của Bản Đạo lãnh lịnh Ngoại Giáo là trong Chư Quốc, chẳng phải một Nước *TÂN* mà thôi.

H-T. Mọi hành động của con có các Đấng Vô hình tiên liệu, dầu đi đến nước nào cũng có đệ tử BẠCH VÂN ở Nước ấy, nói chi Nước PHÁP hay là TRUNG HOA. Con cứ tiến hành thì đắc thắng. Bản Đạo tỏ lời cảm tạ cuộc Lễ và tỏ sự vui vẻ của Nước VIỆT NAM đã được nổi danh cùng Lân Bang. Nhất là CAO ĐÀI được lừng tiếng tung hô từ năm 1946, đến nay các Nước đều để ý đến.

Hiện giờ sự tín nhiệm ĐẠO CAO ĐÀI đối với các Đấng phái được phân chú ý hơn. Vậy mọi hành trình chỉ dùng sự chân thật là thắng hết...

Bản Đạo cảm ơn chư vị có đủ lòng bác ái kết chặt mối tương thân cùng bạn đồng chủng của Bản Đạo. Ấy cũng là lòng từ bi của CHỈ TÔN muốn vậy mới tròn câu Phổ Độ toàn nhân loại mà lập thành một mối Đại Đồng Tôn Giáo.

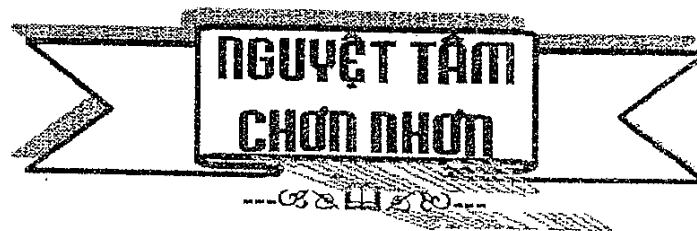
Thăng.

---๓๓๓---



Đêm 23-6-Kỷ Sửu (14/ 10/ 1949)

---๓๓๓---



---๓๓๓---

Chào Chư Chức Sắc HIỆP THIÊN, CỬU TRÙNG.

Mấy lúc Qua, Hội Thánh Ngoại Giáo ngưng trệ vì Thiên thơ tiền định. Các vị lãnh lĩnh Hội Thánh đã thi hành nguyện vọng, xét ra cũng theo lối xưa là bất đồng tâm, bất tự lý cùng nhau nên kẻ vậy người khác, cuộc tiến hành không căn bản, giảm quyền Hội Thánh Ngoại Giáo. ĐỨC HỘ PHÁP đã tiên liệu có ngày, Ngài sẽ đến phục hưng nơi ấy. Hiện tình khó khăn là bởi thời cuộc biến chuyển, cần gìn

cho còn danh thể là đủ, để các Đấng sắp đặt phương châm định thành vẽ vang hầu cận. Xin khuyên vị Tân Chủ Trưởng cần phải bền lòng sẽ thấy nhiều kết quả từ từ đến.

Việc làm có khó mới có công, hành Đạo có chuyển biến mới tiến triển tinh thần Đạo Đức là một bài học hay cho các bậc bền chí đạt nguyện, có chí mà lo ngại. Cứ an tâm.

Nhớ về trước Các Đấng đã tiên tri rồi. "Thương thâm cho nòi giống nhà TẢN". Vì vậy mà các hành tàng của Đạo phải chịu định phận thuận với Thiên thơ. Nói ít chữ hiển khá để tâm suy gẫm mà tùy phương lo lắng trọn bổn phận mình.

Bản Đạo căn dặn chư hiền gắng thêm công quả, lập Đức cho dày, chẳng vì lẽ mọn của đời người mà phế vong đại sự. *Thăng.*

(Vẽ hình Victor Hugo) Nguyệt Tâm Chơn Nhơn photocopie



Victor Hugo

Số III *Thánh giáo*, Đêm 7/9/1927



--- 32 11 20 ---

Nầy *Phong Chí* ! Ai đời Tu gì mà như kẻ tục vậy, biểu sao không bị quở. Cười . . . Nếu không có chị (Giáo Hữu Hương Huệ, cỏi trên là Tiên) thì anh chắc bị bôi tên trong sổ Thiên thơ rồi".

4/. Đàn Cơ đêm 10/ 7/ 1928.

Phong Chí ! Anh cứ vậy hoài. Chưa đến đây mà . . . Em đã biết anh có chuyện . . . cứ cầu *CHÍ TÔN* thường thì đắc nguyện , đừng đến nơi nào chẳng có lệnh Thầy. Đức *LÝ GIÁO TÔNG* đến, Anh phải cầu khẩn Ngài.

5/. Tái Cầu : - Đức Lý giảng dạy :

"*Phong Chí* ! Đạo Hữu biết tội chẳng ? Đạo Hữu đã trường trai, Thánh Đức đã có mà

còn chưa bỏ những việc phạm . . . Bản Đạo dung thứ cho đó, chớ tái phạm”.

Trong *BACH VÂN ĐỘNG*, Ông *Phong Chí* là Anh của Đức *TÔN SƠN CHƠN NHƠN*. Đức *NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN* là Trưởng Ca (Anh Cả).

6/ - *Thánh Giáo THANH SƠN ĐẠO SĨ*. Chủ *ĐỘNG BACH VÂN* giảng cơ ngày 26-10-Quý Dậu (DL: 15/ 2/ 1933).

Thầy ngậm ngùi nhớ buổi các con hạ trần giúp đỡ *NGỌC HƯ* thì *LÝ ĐẠI TIÊN*, còn *CỤC LẠC* thì *HỘ PHÁP* chuyển Thế. Thầy chán hiểu rằng phạm sự khó khăn quá sức các con, nên khi ấy Thầy không cho Trưởng Ca của các con giảng trần, để ở Thiêng Liêng nắm quyền hành chính. Thầy chẳng trách nào sự oai nghiêm của nó, nếu các con hiểu thấu thì mới biết rằng trách nhiệm của nó nặng nề yếu trọng, cầm mối Thiên cơ mặt thế xây chuyển cho thuận với Thiên Điều không phải dễ. Vì cơ mà *NGỌC HƯ* ban quyền Thiêng Liêng vĩ đại, tòng phục mạng lệnh *LÝ GIÁO TÔNG* và *HỘ*

PHÁP đặng bảo tồn Chánh giáo. Thầy lại ngăn cản các con chẳng đặng.

Khi lãnh lĩnh *NGỌC HƯ*, các con quá lời quyết định :” Thế chuyển tân thế; lập Tân Dân. Thế ấy kiếp nầy Thầy rất nên sợ sệt. Thầy chỉ cần nó thương tưởng các con; nghĩ tình bằng hữu trên ngàn kiếp đặng bảo bọc đỡ nâng, gọi ơn muôn một cùng Thầy.

Thầy cũng nhìn rằng nó cố tâm giữ hứa, song nhiều phen nó đem bằng chứng nổi tề các con, Thầy cần nó khoan dung lắm lúc. Thầy rất đau lòng đôi phen chịu lụy gánh tội cho các con . Nhưng các con cứ lần lần gây thêm ra nữa. Lúc sau nầy nó dâng sớ vào *NGỌC HƯ* xin truất bỏ nhiều đứa ra khỏi Thánh Thế *ĐỨC CHÍ TÔN*. Thầy đau lòng quá đối ; hễ bỏ ra khỏi Hội Thánh thì tội “Chuyển kiếp luân hồi”.

Thầy chạy đôn đáo; khẩn đảo *NGỌC HƯ* đình đãi ít lâu cho các con chuộc tội

------

Đức NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN
giảng dạy. ngày 25/7/1927

1/. ---*ॐ ॐ ॐ*---

Đã ở Nước Tần xứ sở xa,
Phải coi thời thế liệu phương nhà.
Trí cao hằng giữ đường gay trở,
Mưu khéo toan lo lẽ thuận hòa.
Núi mỗi kinh luân đâu cũng phận,
Gìn lòng Đạo Đức há than già.
Trên đầu đã sẵn Thầy nâng đỡ,
Bơn bớt dùng lời hỏi thiết tha.

---*ॐ ॐ ॐ*---

2/. Dạy PHONG CHÍ (BẢY) Đêm 9/8/1927

Lễ là hạnh mền của Thần Tiên,
Khá giữ lễ nghi cử oạ bèn.
Trước mặt phạm xem tuy chẳng thấy,
Chín tầng lồng lộng phép bề trên.

3/. Dạy VÕ VĂN SỰ (ĐÔNG Y SĨ) Đêm 18/8/1927.

*Phải biết nhiệt tâm đối với Trời,
Dầu cho tín mật khó trông nơi.
Dầu quyền Tạo Hóa đời chưa thấy,
Lòng lộng tâm hia núi chắt đời.*

---*ॐ ॐ ॐ*---

4/. Trách Ông Sự (ĐÔNG Y) Đêm 20/8/1927.

*Mộc tặc, phòng phong tuyết bạch dầu,
Trần bì, thực địa ám minh châu.
Đào căn, chỉ thiết hồng hoa kiến,
Nhân nhục, xuyên tam hỏa lưu sầu.
Quân tử, mạch môn, cam thảo thuận,
Kỳ nam, viễn chí, khổ qua màu.
Hổ giao, lộc giác, y căn thủ,
Trạch tả, càn cương thiếu khách hầu.*

---*ॐ ॐ ॐ*---

5/. ĐỨC NGUYỆT TÂM báo tin ĐỨC CHÍ TÔN
Xá tội cho Ông SỰ (Đêm 28/ 8/ 1927).

---๐๐๐๐๐---

*Hữu tài vô đạo bất vi nhân,
Tạo thị xuyên tâm thị mịch thân.
Hâm lợi vô mưu hà kế đắc,
Chỉ tri nhiệt huyết độ vinh thân.*

---๐๐๐๐๐---

Đay GIÁO DỮU ĐƯỜNG PHƯƠNG Đêm 22/ 8/ 1927)

Phụng đến bờ dương trời tiếng kêu,
Gió mê vừa lạt lạnh phòng tiêu.
Đỡ nâng vạc cả nhờ Chung Thị,
Gánh nổi ngôi Thiên tướng Tiểu Kiều.
Mở mắt hồng nhan hơn đức kém,
Rạng mây thực nữ giận tải nhiều.
Bóng trắng khuất núi Trời hầu tối,
Liệu thử phương hay trở bóng thiêu.

---๐๐๐๐๐---

ĐAY TRẦN QUANG VINH (ĐÊM 9/ 4/ 1928)

7/. ---๐๐๐๐๐---

Trần thế luôn gây náo nhiệt trường,
Lánh nguy nguồn Đạo vẹn tìm phương.
Vùi sâu nay gắng chung vai gánh,
Hưởng phúc sau may hiệp bước đường.
Cay đắng lần soi gương trí tuệ,
Chia phối chờ trải lối tang thương.
Dặn mình tua chặt trong gang tấc,
Sau trước lòng son giữ đặn thường.

---๐๐๐๐๐---

Vinh hiển tuy chưa loại thừa nguyên,
Phép nhà vẹn giữ cứng nên duyên.
Thảo ngày lòng nhớ lâu truyến hiêu,
Chánh trực xa nghe giới tác thiên.
Dặm gió chờ ngày đài các đến,
Trường danh có lúc để nêu tên.

Coi mình khá giữ mình cho vẹn,
Cái Đạo Trương Phu thể mới bền.

---卍卍卍---

Ban cho Hiến Trung tháng 6-28- và câu đối làm Đạo Kiêu

"HIẾN TỔ Vinh Tông khả dĩ Trương Phu chí Đạo,
TRUNG QUÂN Ái Quốc thị trỉ thần tử chí tâm".

---卍卍卍---

Đay Ông THÁI THO THANH về tạo
CỤC LẠC (Đêm 16-2-Tân (01/1932).

Mặt nhứt rạng nhờ Trời thanh bạch,
Cõi trần này nhờ khách đức dày.
Mùi thơm sen Phật cao bay,
Từ bên Đông Á pho bày Tây Âu.
Nước Hằng sông nũa dầu thề sự,
Chuyển Chơn linh đỏi dữ ra lành.
Vạn Bang đẹp cuộc chiến tranh,

Lập cơ thoát khổ độ sanh muôn loài.
Kẻ vì mị đoái hoài già Đạo,
Kẻ hay tin quỉ giáo gây trò.
Nguyên nhân là bước ai lo,
Đẫn đường Cực Lạc đưa đà mê tân.
Khách mã ngũ thiên lâm cho chóng,
Các Nguồn linh trông ngóng bấy lâu,
Biết thân lại đợi ai cầu,

LUC NƯƠNG tiệp: (1) DTG tức (Jeanne D'Arc).

Cầm gương thần huệ xây lầu tuyết
oan (1)

Giục thề sự an nhân lấy phần,
Lừa Thiên cơ khởi vãn vương oan.
Đẻ chơn vào chơn Niết Bàn,
Thoát vòng luân chuyển mong đàng
thiện duyên . . .



---*☞*---

Thánh Giáo dạy GIÁO SƯ BÂY

Ngày 21/4/1930 (ẤL: 23-03-Canh/Ngọ.

THẦY, các con

Thầy lập nên Đạo ra do nói Thiên Thơ, lại cũng có lòng Từ Bi để vớt cả mấy chục triệu Nguyên Nhân lớn lao trở hồi cựu vị.....

Đạo tuy cao, song sức Quỷ cũng chẳng vừa, nếu không ngăn ngừa, dẫn lửa nóng trong tâm thì lửa Tam Muội của Quỷ vương đốt cháy

BÂY ! Thầy đã lấy ân huệ ban cho con rất xứng đáng. Cái ân huệ ấy là Tấm Sắt hộ tâm, sao chẳng giữ gìn trọng trách, làm cho chính lòng nhau.

Chưởng Đạo Kim Biên lãnh mạng Thầy mà điu đất. Hễ có một bụi trời hơn thì con đường phải gay trở thêm. Nếu cái nhẩn kia chẳng để đứng đầu làm cho nó phiền, trả chức lại, cũng như LÝ BẠCH ngày nọ thì mong chi đi cho cùng bước Đạo.

Thầy thấy Thiên Cơ mà đau lòng, nên mấy lời này là lời thiết yếu chung. Nói đây cũng vậy mà Kim Biên cũng vậy, khá chung lo mà gỡ rối, nghe ! /.

---*☞*---